

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5242/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2024

V/v Đăng tải Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị định của Chính phủ.

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: S.....
	Ngày: 24/5/2024.....

Kính gửi: Công thông tin điện tử Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ) và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ (tại Công văn số 282/TTg-NN ngày 06/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ), Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tài chính đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về Quỹ phát triển đất.

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đề nghị Công thông tin điện tử Chính phủ đăng tải Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo Nghị định và đăng tải dự thảo Nghị định sau khi hoàn thiện.

(Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp và dự thảo Nghị định - đính kèm)

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục TH&TKTC (để đăng tải trên Cổng TTĐT Bộ Tài chính);
- Thời báo tài chính (để đăng tải trên Trang thông tin về TSC);
- Lưu: VT, QLCS. (08/5)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Khăng

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 4**NGHỊ ĐỊNH**
Quy định về Quỹ phát triển đất

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
Chính phủ ban hành Nghị định quy định về Quỹ phát triển đất.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động và cơ chế tài chính của Quỹ phát triển đất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Quỹ phát triển đất.
- Tổ chức được ứng vốn từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này.
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan đến Quỹ phát triển đất.

-Chương II**THÀNH LẬP, TỔ CHỨC CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT****Mục 1****THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT****Điều 3. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) quyết định thành lập Quỹ phát triển đất.

2. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trường hợp cần thiết thành lập Quỹ phát triển đất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương lập hồ sơ đề nghị thành lập Quỹ phát triển đất, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Tờ trình của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đề nghị thành lập Quỹ phát triển đất: 01 bản chính.

b) Đề án thành lập Quỹ phát triển đất do cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập: 01 bản chính. Nội dung chủ yếu của Đề án thành lập Quỹ phát triển đất gồm:

Mục tiêu, sự cần thiết và tính khả thi của việc thành lập Quỹ phát triển đất, tác động của việc thành lập Quỹ phát triển đất đến sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

Tên gọi và nơi đặt trụ sở chính của Quỹ phát triển đất;

Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nguyên tắc hoạt động, người đại diện theo pháp luật của Quỹ phát triển đất;

Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ phát triển đất;

Dự kiến nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất (bao gồm: Vốn điều lệ và vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật); tiến độ cấp vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước và tiến độ huy động vốn hợp pháp khác;

Thuyết minh cụ thể về cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ phát triển đất theo quy định tại các Điều 8, 9, 10, 11 và 12 Nghị định này;

Dự kiến số lượng, thành phần, chế độ hoạt động (chuyên trách, kiêm nhiệm) của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất; dự kiến nhân sự chủ chốt của Quỹ phát triển đất (gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý; Trưởng ban kiểm soát; Giám đốc) đáp ứng theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại các Điều 9, 10 và 11 Nghị định này và dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất;

Việc quản lý vốn điều lệ và vốn huy động hợp pháp khác của Quỹ;

Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; thẩm quyền, quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng;

Chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất.

c) Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất với các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này.

d) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản chính.

đ) Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để xem xét, thông qua Đề án.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Đề án được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất và ban hành Quyết định thành lập Quỹ phát triển đất.

b) Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

c) Có văn bản thông báo đến Bộ Tài chính về việc thành lập Quỹ phát triển đất.

Điều 4. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên gọi và nơi đặt trụ sở chính.

b) Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, chức năng, nguyên tắc hoạt động, người đại diện theo pháp luật.

c) Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất (vốn điều lệ, vốn huy động hợp pháp khác).

d) Nhiệm vụ, quyền hạn.

đ) Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động.

e) Số lượng, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ; chế độ làm việc của Hội đồng quản lý.

g) Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh của Hội đồng quản lý hoạt động chuyên trách, Trưởng ban kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Quỹ. Việc tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu các chức danh hoạt động chuyên trách của Quỹ phát

triển đất.

h) Việc quản lý vốn điều lệ và vốn huy động hợp pháp khác của Quỹ.

i) Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; thẩm quyền, quy trình quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

k) Chế độ tài chính, quản lý tài sản, kế toán và kiểm toán.

l) Mối quan hệ và trách nhiệm giữa Quỹ phát triển đất với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, các tổ chức được ứng vốn, tổ chức nhận ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất.

m) Các nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý Quỹ phát triển đất.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất do Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Trường hợp thay đổi mức vốn điều lệ, mô hình hoạt động của Quỹ phát triển đất thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua trước khi quyết định.

Mục 2

ĐỊA VỊ PHÁP LÝ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Điều 5. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của Quỹ phát triển đất

1. Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

3. Tên gọi: “Quỹ phát triển đất” ghép với tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4. Quỹ phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất

1. Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người

có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

3. Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

4. Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 7. Quyền hạn của Quỹ phát triển đất

1. Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

2. Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ.

3. Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ ứng vốn.

4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

5. Các quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Mục 3

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Điều 8. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động

1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ phát triển đất gồm có:

- a) Hội đồng quản lý.
- b) Ban kiểm soát.
- c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

2. Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ được thực hiện theo quy định tại các Điều 9, 10 và 11 Nghị định này.

Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương quản lý Quỹ phát triển đất thì thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.

Điều 9. Hội đồng quản lý

1. Hội đồng quản lý Quỹ có tối đa 07 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng

quản lý, tối đa hai (02) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý và các thành viên khác. Số lượng, thành phần cụ thể của Hội đồng quản lý được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo đảm các nguyên tắc sau:

- a) Số lượng thành viên của Hội đồng quản lý là số lẻ.
- b) Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- c) 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ; 01 Phó Chủ tịch còn lại (nếu có) và thành viên khác của Hội đồng quản lý phải có Lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường.
- d) Thành viên của Hội đồng quản lý không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

2. Thành viên của Hội đồng quản lý hoạt động kiêm nhiệm hoặc chuyên trách.

3. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với thành viên Hội đồng quản lý hoạt động chuyên trách thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý:

a) Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; bảo toàn và phát triển vốn.

b) Ban hành hoặc sửa đổi quy chế hoạt động nghiệp vụ và các quy chế khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý.

c) Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý.

d) Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát; phê duyệt theo thẩm quyền hoặc thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ để trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

đ) Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

e) Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

g) Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và pháp luật.

h) Được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất và Cơ quan điều hành nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

i) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.

5. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất đảm bảo một số nội dung sau:

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản lý chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp không tổ chức họp, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện bằng văn bản.

b) Các kết luận của Hội đồng quản lý được thể hiện bằng nghị quyết hoặc quyết định của Hội đồng quản lý.

c) Hội đồng quản lý quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết, mỗi thành viên Hội đồng quản lý có một phiếu biểu quyết với quyền biểu quyết ngang nhau. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý có hiệu lực khi có trên 50% trong tổng số thành viên Hội đồng quản lý biểu quyết hoặc lấy ý kiến bằng văn bản có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý (trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp).

Điều 10. Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát hoạt động của Quỹ phát triển đất.

2. Ban kiểm soát có tối đa 03 thành viên, gồm: Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm hoặc chuyên trách.

3. Thành viên của Ban kiểm soát không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

4. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát:

a) Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức

và hoạt động, các quy chế, quy trình của Quỹ.

b) Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

c) Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

d) Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

đ) Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Điều 11. Cơ quan điều hành nghiệp vụ

1. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất gồm: Giám đốc, không quá hai (02) Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và không quá 03 phòng (thực hiện chức năng hành chính và nghiệp vụ Quỹ). Các phòng của Cơ quan điều hành nghiệp vụ do Hội đồng quản lý trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ phát triển đất.

2. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

3. Biên chế trong trường hợp Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách là viên chức trong trường hợp chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc là người lao động trong trường hợp chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn.

4. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác của Cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

a) Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế hoạt động nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

c) Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại Nghị định này.

d) Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm về các quyết định

của mình trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật.

đ) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

Điều 12. Ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất

1. Việc ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc quỹ tài chính khác của địa phương (sau đây gọi là Quỹ nhận ủy thác) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

2. Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác:

a) Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định này.

b) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất là Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác.

3. Quỹ nhận ủy thác chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này, pháp luật có liên quan và Quyết định ủy thác của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; không được sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất vào các mục đích khác; thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Điều 13. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ gồm:

a) Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ phát triển đất sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn điều lệ ban đầu, vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ phát triển đất.

b) Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước áp dụng đối với quỹ tài

chính nhà nước ngoài ngân sách.

3. Vốn hoạt động của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Quỹ mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn hoạt động của Quỹ và chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định này.

Điều 14. Sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất

1. Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để:

a) Ứng vốn cho chủ đầu tư, tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở.

b) Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư; tạo lập, phát triển quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất (trừ trường hợp sử dụng, khai thác, cho thuê ngắn hạn quỹ đất được giao; liên doanh, liên kết hợp tác tạo lập, phát triển quỹ đất; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nếu có) phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Ứng vốn cho tổ chức của Nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2. Việc ứng vốn từ Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định này; việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định này.

Điều 15. Kế hoạch ứng vốn và điều kiện ứng vốn từ Quỹ phát triển đất

1. Kế hoạch ứng vốn:

Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Điều kiện ứng vốn:

a) Có văn bản đề nghị ứng vốn của tổ chức được ứng vốn.

b) Có trong Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

c) Dự án, nhiệm vụ đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc giao thực hiện.

d) Dự án, nhiệm vụ chưa được cơ quan, người có thẩm quyền giao dự toán ngân sách hoặc đã được giao dự toán ngân sách nhưng chưa đủ vốn để thực

hiện.

đ) Có phương án hoàn trả vốn ứng.

e) Vốn hoạt động của Quỹ tại thời điểm ứng vốn đáp ứng được yêu cầu ứng vốn.

g) Điều kiện khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

Điều 16. Thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn

1. Thẩm quyền quyết định ứng vốn:

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất.

2. Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ phát triển đất. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc; phương án hoàn trả vốn ứng: cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn): 01 bản chính.

Hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến việc ứng vốn: 01 bản sao.

3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ phát triển đất trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này quyết định việc ứng vốn cho tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

4. Căn cứ văn bản quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Trường hợp vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này:

Quỹ phát triển đất lập ủy nhiệm chi theo Mẫu số 16c1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước (kèm theo bản sao văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn và bản chính văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền về việc quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất), gửi đến Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố (nơi Quỹ mở tài khoản) đề nghị ứng vốn từ tài khoản của Quỹ cho tổ chức được ứng vốn.

Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước kiểm soát tính hợp lý, hợp lệ của Ủy nhiệm chi; trường hợp đảm bảo đúng quy định thì Kho bạc Nhà nước chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của Quỹ phát triển đất; trường

hợp không đúng quy định thì Kho bạc Nhà nước từ chối chuyển tiền.

Cách thức giao dịch tại Kho bạc Nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP.

b) Trường hợp vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất gửi tại ngân hàng thương mại quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này:

Quỹ phát triển đất lập chứng từ chuyển tiền (kèm theo bản sao văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn và bản chính văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền về việc quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất) gửi ngân hàng nơi mở tài khoản.

Chậm nhất 01 ngày làm việc, ngân hàng kiểm soát tính hợp lý, hợp lệ của chứng từ chuyển tiền và chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của Quỹ phát triển đất.

5. Việc ứng vốn được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ thực hiện và nhu cầu ứng vốn của từng dự án, nhiệm vụ. Trường hợp thực hiện ứng vốn nhiều lần cho cùng một dự án, nhiệm vụ thì tổ chức được vốn ứng có văn bản đề nghị ứng vốn và hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến việc ứng vốn theo từng lần.

6. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm:

a) Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này đúng mục đích.

b) Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

c) Thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định này.

7. Quỹ phát triển đất có trách nhiệm kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng từ Quỹ và thu hồi vốn ứng theo quy định.

Điều 17. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất

1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

2. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí khác của dự án, nhiệm vụ.

Điều 18. Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất

1. Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:

a) Tổ chức được ứng vốn quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này có

văn bản gửi Kho bạc Nhà nước:

Hồ sơ đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất. Hồ sơ gồm: Giấy đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất (trong đó nêu rõ số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất chưa hoàn trả, thời hạn ứng); các giấy tờ liên quan đến việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất.

Hồ sơ đề nghị thanh toán vốn của dự án theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ.

b) Số tiền được thanh toán cho các nội dung được ứng vốn theo quy định tại Nghị định này được chuyển trả cho Quỹ phát triển đất.

2. Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp còn lại (không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này):

a) Căn cứ vào số tiền ứng vốn chưa hoàn trả cho Quỹ phát triển đất (bao gồm cả số tiền ứng vốn của kỳ trước nếu có), thời hạn ứng và phương án hoàn trả vốn ứng cho Quỹ, tổ chức được ứng vốn quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này báo cáo cấp có thẩm quyền của địa phương để bố trí trong dự toán ngân sách chi đầu tư phát triển khác của cấp tương ứng để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.

b) Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán ngân sách để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất được lập thành một mục riêng thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm và kế hoạch tài chính 05 năm.

c) Căn cứ dự toán ngân sách được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất gửi Kho bạc Nhà nước. Hồ sơ gồm: Giấy đề nghị hoàn trả vốn ứng (trong đó nêu rõ số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất chưa hoàn trả, thời hạn ứng); Quyết định giao dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các giấy tờ liên quan đến việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất.

d) Kho bạc Nhà nước căn cứ hồ sơ quy định tại điểm c khoản này, thực hiện chuyển tiền cho Quỹ phát triển đất.

đ) Tổ chức được ứng vốn thực hiện quyết toán số tiền hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất cùng với quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

3. Trường hợp số tiền đã ứng nhưng chưa sử dụng hết (nếu có) phải hoàn trả cho Quỹ phát triển đất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc sử dụng vốn ứng cho nhiệm vụ đã đề nghị nhưng không sử dụng hết.

Điều 19. Hoạt động nhận uỷ thác của Quỹ phát triển đất

1. Quỹ phát triển đất được nhận ủy thác quản lý quỹ tài chính nhà nước khác ở địa phương theo quy định, trừ trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương.

2. Việc nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Hợp đồng nhận ủy thác ký kết giữa Quỹ phát triển đất với bên ủy thác. Quyết định hoặc Hợp đồng nhận ủy thác bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

a) Tên, địa chỉ, tư cách pháp nhân, người đại diện pháp luật của bên ủy thác (nếu có) và bên nhận ủy thác (Quỹ phát triển đất).

b) Mục đích ủy thác; nội dung ủy thác.

c) Số vốn ủy thác; thời hạn ủy thác; chi phí ủy thác.

d) Trách nhiệm thẩm định và giám sát hoạt động ủy thác; trách nhiệm xử lý rủi ro của bên ủy thác.

đ) Quyền và nghĩa vụ của các bên; xử lý các trường hợp chấm dứt Quyết định hoặc Hợp đồng ủy thác trước thời hạn; điều khoản về xử lý vi phạm, tranh chấp (nếu có).

e) Các nội dung khác do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Quỹ phát triển đất có trách nhiệm hạch toán và theo dõi riêng vốn nhận ủy thác và tài sản hình thành từ vốn nhận ủy thác (nếu có) của Quỹ.

4. Việc nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất phải đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ quy định tại Nghị định này.

5. Quỹ phát triển đất được hưởng khoản thu từ việc nhận ủy thác và được xác định là khoản thu của Quỹ.

Chương IV

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Điều 20. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất

1. Năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

2. Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định áp dụng đối với đơn

vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

3. Đất trụ sở của Quỹ phát triển đất thực hiện theo chế độ sử dụng đất áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn theo quy định của pháp luật đất đai, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 21. Các khoản thu, chi của Quỹ phát triển đất

1. Các khoản thu gồm:

a) Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

b) Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.

c) Khoản thu về việc nhận ủy thác quản lý quỹ khác quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định này.

d) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi gồm:

a) Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất.

b) Chi tiền lương, các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định này.

c) Các khoản nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 12 Nghị định này, chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất là toàn bộ các khoản thu được quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều này; Quỹ nhận ủy thác có trách nhiệm chi trả toàn bộ các khoản chi của Quỹ phát triển đất.

4. Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất có trách nhiệm ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

5. Không sử dụng vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất để chi cho các nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định được bổ sung vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất.

Điều 22. Chế độ kế toán, báo cáo

1. Quỹ phát triển đất thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

2. Hằng năm, Quỹ phát triển đất có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm của Quỹ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Việc kiểm tra, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ phát triển đất được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

Chương V

GIẢI THỂ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Điều 23. Quy trình giải thể Quỹ

1. Trường hợp Quỹ phát triển đất đã được thành lập nhưng không cần thiết phải duy trì Quỹ phát triển đất thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng giải thể để tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về phương án và tổ chức thực hiện giải thể Quỹ. Thành phần Hội đồng giải thể bao gồm:

- a) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- b) Đại diện lãnh đạo các Sở, ngành cấp tỉnh có liên quan.
- c) Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát Quỹ.
- d) Đại diện của các cơ quan liên quan (nếu cần thiết) theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Hội đồng giải thể xây dựng phương án giải thể, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Phương án giải thể Quỹ phát triển đất bao gồm các nội dung sau:

a) Đánh giá của tổ chức kiểm toán độc lập về thực trạng tài chính và xác định giá trị thực của vốn điều lệ của Quỹ, trừ trường hợp Quỹ đã có báo cáo tài chính được kiểm toán độc lập trong vòng 06 tháng trước thời điểm quyết định giải thể Quỹ.

- b) Phương án xử lý vốn điều lệ, xử lý tài sản của Quỹ.
- c) Phương án chuyển giao các khoản ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ.
- d) Phương án xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động.
- đ) Điều khoản chấm dứt toàn bộ nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ.

3. Sau khi phương án giải thể được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giải thể Quỹ phát triển đất, đồng thời gửi văn bản thông báo đến Bộ Tài chính và công bố việc giải thể trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và trung ương.

4. Trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực:

a) Quỹ phát triển đất có trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định này.

b) Hội đồng giải thể có trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định này.

5. Hội đồng giải thể tự động chấm dứt hoạt động khi Quỹ phát triển đất đã hoàn tất các thủ tục giải thể theo quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

6. Thời gian giải thể Quỹ phát triển đất không quá 02 năm, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực. Trường hợp cần thiết theo yêu cầu thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định gia hạn thời gian giải thể nhưng thời gian gia hạn tối đa không quá 01 năm.

Điều 24. Trách nhiệm của Quỹ phát triển đất và trách nhiệm của Hội đồng giải thể sau khi có quyết định giải thể

1. Trách nhiệm của Quỹ phát triển đất

a) Chấm dứt việc ứng vốn từ Quỹ, nhận ủy thác và ủy thác quy định tại Nghị định này khi quyết định giải thể có hiệu lực.

b) Trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ khi quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ phát triển đất phải thực hiện:

Khóa sổ kế toán; đối chiếu số liệu và kiểm kê tài sản; lập báo cáo tài chính đến thời điểm quyết định giải thể có hiệu lực;

Lập danh sách các khoản tiền gửi của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng; danh sách các khoản ứng vốn từ Quỹ phải thu hồi; danh sách các khoản ủy thác và nhận ủy thác;

Gửi văn bản đề nghị cơ quan thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của Quỹ (nếu có).

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ khi quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ phát triển đất phải bàn giao cho Hội đồng giải thể:

Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan đến việc giải thể của Quỹ; danh sách các khoản tiền gửi của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng; danh sách các khoản ứng vốn từ Quỹ phải thu hồi; danh sách các khoản ủy thác và nhận ủy thác;

Toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý, sử dụng hợp pháp của Quỹ.

2. Trách nhiệm của Hội đồng giải thể:

a) Trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực, Hội đồng giải thể có trách nhiệm:

Thu hồi con dấu của Quỹ phát triển đất để phục vụ việc giải thể;

Tổ chức giải thể Quỹ theo phương án được duyệt.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc giải thể, Hội đồng giải thể báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả giải thể.

c) Hội đồng giải thể được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất để phục vụ công tác giải thể và yêu cầu Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phương án xử lý tài sản của Quỹ phát triển đất sau khi bàn giao cho Hội đồng giải thể.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Xử lý chuyển tiếp

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát đối với Quỹ phát triển đất hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành; trường hợp cơ cấu tổ chức, Điều lệ tổ chức và hoạt động, hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất chưa phù hợp với quy định tại Nghị định này thì kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại Nghị định này để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua. Việc rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ quy định tại khoản này phải hoàn thành trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Không phải thực hiện thủ tục thành lập Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này đối với các trường hợp tiếp tục duy trì Quỹ phát triển đất.

Trường hợp không cần thiết phải duy trì Quỹ phát triển đất thì thực hiện giải thể Quỹ theo quy định tại Chương V Nghị định này.

Trong thời gian chưa hoàn thành việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo hoạt động ứng vốn và hoàn trả vốn ứng của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Chương III Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp Quỹ phát triển đất đã ứng vốn theo đúng quy định của pháp luật để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà đến thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành chưa hoàn thành việc hoàn trả

vốn ứng cho Quỹ thì việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ được xử lý như sau:

a) Đối với trường hợp đã xác định nguồn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất từ nguồn vốn của dự án hoặc nguồn đã được xác định theo quy định thì việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ từ nguồn vốn của dự án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định này hoặc từ nguồn đã được xác định theo quy định.

b) Đối với trường hợp còn lại (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này) thì việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định này.

Điều 26. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị định này.

2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Thông qua Đề án thành lập, phương án giải thể Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

b) Quyết định mức vốn điều lệ ban đầu, vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

c) Thông qua mức vốn điều lệ, mô hình hoạt động của Quỹ phát triển đất trong trường hợp có thay đổi mức vốn điều lệ, mô hình hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định này.

d) Giám sát việc chấp hành pháp luật của Quỹ phát triển đất.

đ) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất và ban hành Quyết định thành lập, Điều lệ về tổ chức, hoạt động của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

b) Kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

c) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn điều lệ ban đầu, vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.

d) Ban hành quy định về thẩm quyền, quy trình lập, phê duyệt kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất.

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến Quỹ phát triển đất.

e) Báo cáo Bộ Tài chính tình hình tổ chức, hoạt động định kỳ hàng năm; thời hạn gửi báo cáo trước ngày 31 tháng 3 của năm sau.

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác quy định tại Nghị định này và

pháp luật có liên quan.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.
2. Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế mẫu về quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
4. Các tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm trục lợi; tham ô, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cố ý làm trái gây thoát tiền và tài sản của Nhà nước trong hoạt động của Quỹ phát triển đất thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.
5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN(2).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

BẢN TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
A	Ý kiến tham gia chung			
	Về dự thảo Tờ trình Chính phủ và hồ sơ kèm theo.	Thông nhất với Bộ Tài chính xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về Quỹ phát triển đất để quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai năm 2024 (Điều 114). Tuy nhiên, đề nghị đánh giá tác động chính sách nhằm thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ gửi lấy ý kiến thẩm định của Bộ tư pháp và hồ sơ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định về Quỹ phát triển đất theo quy định (<i>trong đó có Báo cáo đánh giá tác động chính sách</i>).
		Đề nghị bổ sung tại Tờ trình, bảo đảm Nghị định sau khi được ban hành không làm tăng thêm đầu mỗi tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định. Theo đó, Khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì đối với Quỹ hiện có (theo báo cáo có 57/63 địa phương đã thành lập Quỹ) chỉ cần rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định này sẽ tinh gọn, hiệu quả; cụ thể: (1) Trường hợp Quỹ hoạt động theo mô hình độc lập, Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách <u>hoặc kiêm nhiệm</u> để phù hợp với yêu cầu quản lý Quỹ và thực tế của địa phương. Với quy định này thì tổ chức bộ máy tinh gọn hơn so với trước đây (Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách theo quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg). (2) Trường hợp Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác thì không thành lập Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất mà sử dụng Cơ quan điều hành (Ban điều hành) Quỹ nhận ủy thác để điều hành nghiệp vụ của Quỹ phát

			trien đất.
	Đề nghị nghiên cứu thực hiện theo quy định tại Mẫu số 03 phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.	Bộ Quốc phòng	Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình Chính phủ.
Về dự thảo Nghị định	<p>1. Theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương: Các địa phương thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đầu mỗi khu vực sự nghiệp công lập; không thành lập mới thêm đơn vị sự nghiệp công lập làm tăng biên chế. Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).</p> <p>2. Theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập: Điều kiện để thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập là đơn vị đó phải tự bảo đảm về chi thường xuyên và chi đầu tư (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).</p> <p>3. Theo dự thảo Nghị định: Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình quản lý chuyên trách. Phải thành lập đơn vị mới hoạt động theo đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn.</p> <p>4. Để đảm bảo thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đề nghị xây dựng dự thảo quy định về mô hình hoạt động</p>	Hà Nam	<p>(1) Về thành lập Quỹ phát triển đất:</p> <p>- Luật Đất đai năm 2024 (Điều 114) quy định về Quỹ phát triển đất và giao “<i>Chính phủ quy định chi tiết Điều này</i>”. Qua tổng hợp báo cáo của các địa phương, có 57/63 địa phương đã thành lập Quỹ phát triển đất. Khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì chỉ cần rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; không phải thành lập Quỹ phát triển đất (Điều 26 dự thảo). Tuy nhiên, đề bao quát thực tế có thể phát sinh, dự thảo Nghị định quy định việc thành lập Quỹ (Điều 3 dự thảo); quy định này chỉ áp dụng đối với các địa phương chưa thành lập Quỹ phát triển đất.</p> <p>(2) Về chế độ làm việc của Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ, tiếp thu ý kiến của địa hương, hoàn thiện dự thảo theo hướng: “<i>Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm</i>” để phù hợp với yêu cầu quản lý Quỹ và thực tế của địa phương. Với quy định này thì tổ chức bộ máy tinh gọn hơn so với trước đây (Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách theo quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg).</p> <p>(3) Trường hợp Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác thì không thành lập Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất mà sử dụng Cơ quan điều hành (Ban điều hành) Quỹ nhận ủy thác để điều hành nghiệp vụ của Quỹ phát</p>

		cụ thể thực hiện 01 trong 02 hình thức: (1) Tổ chức hoạt động chuyên trách (2) Tổ chức hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm		triển đất.
		Tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định có một số nội dung đang được đề xuất 02 phương án khác nhau, như: nguồn vốn hoạt động của Quỹ (khoản 1 Điều 13), quản lý vốn điều lệ (khoản 3 Điều 13), nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng (khoản 2 Điều 17)... Do đó, đề nghị bổ sung thuyết minh, đánh giá ưu, nhược điểm của 02 phương án để tạo thuận lợi cho các cơ quan khi lựa chọn.	Bộ Ngoại giao	Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo 01 phương án; đồng thời, thuyết minh cụ thể lý do chọn phương án tại Tờ trình Chính phủ.
		Đề nghị rà soát các quy định về thẩm quyền, theo đó quy định theo hướng giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh (không giao đến cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh) bảo đảm phù hợp với phân công của Chính phủ về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền.	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Về trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản	- Đề nghị rà soát lại dự thảo Nghị định để đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ). - Để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn sau khi được ban hành, đề nghị lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản, chuyên gia, người làm thực tiễn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện dự thảo Nghị định.	Bộ Nội vụ	(1) Tiếp thu, rà soát lại dự thảo Nghị định để đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định. (2) Quá trình dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã tổ chức họp nhiều lần để lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ, ngành, địa phương, Quỹ phát triển đất và đăng tải lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tài chính.
B	Ý kiến tham gia cụ thể			

		Sửa đổi bổ sung khoản 2 thành: “Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất do Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (trừ trường hợp thay đổi vốn điều lệ, mô hình hoạt động) sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua.” Lý do: Tạo linh hoạt cho các địa phương triển khai thực hiện, rút ngắn thủ tục hành chính, đổi mới những thay đổi nhỏ tại Điều lệ giao cho UBND cấp tỉnh quyết định.	Ninh Thuận Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Lạng Sơn, Tuyên Quang	
		Đề nghị sửa đổi, điều chỉnh thành: “Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất do Sở Tài chính hoặc cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định”. Đồng thời, bỏ điểm g khoản 4 Điều 9 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý “Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ” để phù hợp với nội dung đề nghị sửa đổi. Lý do: Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất nên phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện, rút gọn về thủ tục hành chính.	Phú Yên	Điều lệ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành (sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua) nhằm phục vụ cho tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; theo đó, việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ do Hội đồng quản lý Quỹ trình là phù hợp; đồng thời, trong thành phần Hội đồng quản lý đã bao gồm Lãnh đạo các Sở chuyên môn.
	Điều 5. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của Quỹ phát triển đất			
	1. Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, có vốn điều	Tại Điều 5 dự thảo Nghị định đề nghị quy định rõ hơn Quỹ phát triển đất (Quỹ tài chính ngoài ngân sách) là tổ chức kinh tế hay đơn vị sự nghiệp để có căn cứ giao đất không thu	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Theo quy định tại khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai năm 2024 thì Quỹ phát triển đất là tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

lệ, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn, phát triển vốn.	tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 118 của Luật đất đai năm 2024 hoặc cho thuê đất theo quy định tại Điều 120 của Luật Đất đai năm 2024.		Căn cứ quy định này, dự thảo Nghị định quy định Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động theo mô hình độc lập hoặc ủy thác cho quỹ tài chính khác ở địa phương. Tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách là một loại hình riêng, không phải là tổ chức kinh tế hoặc đơn vị sự nghiệp công lập. Do đó, không thể quy định như đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thái Nguyên, Bạc Liêu, Nghệ An. Riêng về chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.
	Đề nghị quy định rõ mô hình tổ chức hoạt động của Quỹ là đơn vị sự nghiệp công lập hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn để có cơ sở pháp lý trong quá trình quản lý, tổ chức và hoạt động của Quỹ.	Thái Nguyên, Bạc Liêu, Nghệ An	
	Đề nghị bỏ cụm từ “bảo toàn, phát triển vốn” (là nhiệm vụ của Quỹ được quy định tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định)	Bộ Nội vụ	Cụm từ này đã được quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024. Đồng thời, tại dự thảo bổ sung các quy định để bảo toàn và phát triển vốn (chi phí quản lý vốn ứng, số dư chênh lệch thu chi sau khi trích lập các Quỹ để bổ sung vốn điều lệ).
	Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “phát triển vốn” nêu tại khoản 1 Điều 5 để thống nhất xuyên suốt các quy định của Nghị định. Trường hợp vẫn đề cụm từ “phát triển vốn” thì đề nghị cơ quan soạn thảo cần bổ sung quy định cách thức phát triển vốn.	Quảng Bình	
	Đề nghị điều chỉnh khoản 1 thành: “1. Quỹ phát triển đất là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.” để phù hợp khoản 2 Điều 114 Luật Đất đai năm 2024.	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, sửa cụm từ “bảo toàn, phát triển vốn” thành “bảo toàn và phát triển vốn” theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024; các nội dung còn lại tại khoản 1 Điều này giữ như dự thảo Nghị định để đảm bảo rõ về địa vị pháp lý và tính chất hoạt động của Quỹ.

		Bỏ cụm từ “ <i>hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước</i> ” do Quỹ đã được quy định tại khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai năm 2024 là “ <i>Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập</i> ”. Khoản 19 Điều 4 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 đã định nghĩa rõ hoạt động của Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hoạt động độc lập ngân sách và đưa cụm từ “ <i>có vốn điều lệ</i> ” để đưa xuống khoản 2 Điều này.		
	2. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, hạch toán độc lập	Đề nghị điều chỉnh bổ sung khoản 2 thành: “ <i>2. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, có vốn điều lệ, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật, hạch toán độc lập.</i> ”	Quảng Trị, Phú Yên, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Điều 6. Nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất			
	1. Quản lý, bảo toàn, phát triển nguồn vốn hoạt động của Quỹ.	Đề nghị điều chỉnh khoản 1 thành: “1. Quản lý, bảo toàn, phát triển vốn Quỹ” để thống nhất với khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định và Điều 114 Luật Đất đai 2024	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Hoàn thiện dự thảo Nghị định, sửa cụm từ “ <i>bảo toàn, phát triển vốn</i> ” thành “ <i>bảo toàn và phát triển vốn</i> ” theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024 và để hoàn thiện quy định về quản lý vốn, nguồn hình thành vốn hoạt động của Quỹ.
		Đề nghị bổ sung quy định chế tài xử lý trong trường hợp làm mất vốn, không bảo toàn nguồn vốn của Quỹ.	Khánh Hòa	Nội dung chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ (điểm I khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định).
	4. Quyết định dừng, thu hồi vốn đã ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng.	Đề nghị chuyển khoản này thành một khoản quy định về quyền hạn của Quỹ tại Điều 7 dự thảo Nghị định.	Bộ Nội vụ	Nhiệm vụ cơ bản của Quỹ phát triển đất quy định tại dự thảo Nghị định này là việc ứng vốn và hoàn trả vốn ứng cho Quỹ; do đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc quyết định dừng, thu hồi vốn khi phát hiện vi phạm là một nhiệm vụ của Quỹ; còn quyền hạn của Quỹ quy định tại dự thảo Nghị định là “ <i>Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục</i> ”

		Tại khoản 4 Điều 6 dự thảo về nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất: Qua rà soát nội dung dự thảo không có điều, khoản quy định việc sử dụng vốn ứng của các tổ chức được ứng vốn, đề nghị xem xét bổ sung nội dung quy định việc sử dụng vốn ứng của các tổ chức được ứng vốn để có cơ sở thực hiện.	Bình Thuận	<i>tiêu và các nhiệm vụ được giao".</i> Tại Điều 6 dự thảo Nghị định quy định về nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất; còn trách nhiệm của tổ chức được ứng vốn quy định tại khoản 6 Điều 16 dự thảo Nghị định.
		Tại Mục 2 đề nghị bổ sung quy định: Trách nhiệm của Quỹ phát triển đất.	Bộ Nội vụ	Nội dung quy định về trách nhiệm của Quỹ phát triển đất cũng chính là nội dung quy định về nhiệm vụ của Quỹ tại Điều 6 Nghị định này.
	Điều 7. Quyền hạn của Quỹ phát triển đất			
	4. Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.	Đề nghị Bộ Tài chính xem xét bổ sung quy định về nội dung xử lý, chế tài xử lý để có cơ sở thực hiện.	Bình Thuận	Nội dung này đã được quy định tại khoản 4 Điều 6, khoản 27 dự thảo Nghị định.
	Điều 8. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động			
	1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ phát triển đất gồm có: a) Hội đồng quản lý. b) Ban kiểm soát. c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ.	Đề nghị thay cụm từ " <i>Cơ quan điều hành nghiệp vụ</i> " thành " <i>Cơ quan quản lý Quỹ, theo đó cơ cấu tổ chức của Quỹ bao gồm: Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát và Cơ quan quản lý Quỹ</i> ".	Bộ Nội vụ	Cụm từ " <i>Cơ quan điều hành nghiệp vụ</i> " đã được quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg, quá trình thực hiện không vướng mắc; đồng thời, tại Điều 12 dự thảo đã quy định:
		Tại điểm c, đề nghị bỏ cụm từ " <i>Cơ quan điều hành nghiệp vụ</i> " thay thế bằng cụm từ: " <i>Ban điều hành nghiệp vụ gồm Giám đốc Quỹ, các Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán trưởng và Bộ máy giúp việc</i> ".	Tiền Giang	"2. <i>Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác:</i> ...b) <i>Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất là Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhân uỷ thác</i> ".
	2. Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ được thực hiện theo quy định tại các Điều 9, 10 và 11 Nghị định này.	Đề nghị bỏ cụm từ " <i>nguồn vốn và hoạt động</i> " tại khoản 2 vì nếu để như hiện tại thì dẫn đến cách hiểu giao quản lý nguồn vốn ngân sách chứ không phải giao ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất.	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; theo đó bỏ cụm từ " <i>nguồn vốn và hoạt động</i> " tại khoản 2 Điều 8.
	Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định ủy thác cho Quỹ đầu tư phát	Đề nghị xem xét bổ sung như sau: " <i>Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định ủy</i>	Hà Giang	Quỹ phát triển đất chỉ hoạt động theo một trong hai mô hình: độc lập hoặc ủy thác cho

<p>triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất thì thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.</p>	<p><i>thác cho... thì thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này và không phải thành lập Quỹ phát triển đất độc lập</i>". Lý do: Để các địa phương không phát sinh thêm bộ máy tổ chức của Quỹ phát triển đất khi thực hiện ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p>		<p>quỹ tài chính khác của địa phương. Khi Nghị định này có hiệu lực thi hành, địa phương đã thành lập Quỹ thì chỉ cần rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy nên về cơ bản không phát sinh thêm bộ máy tổ chức của Quỹ.</p>
<p>Điều 9. Hội đồng quản lý</p>			
<p>1. Hội đồng quản lý Quỹ có tối đa 07 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản lý, tối đa hai (02) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý và các thành viên khác. Số lượng, thành phần cụ thể của Hội đồng quản lý được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo đảm các nguyên tắc sau:</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh: "<i>Hội đồng quản lý có tối đa 05 thành viên</i>" bỏ đoạn: "<i>tối đa hai (02)</i>".</p>	<p>Tiền Giang, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định để tăng cường công tác quản lý Quỹ.</p>
<p>a) Số lượng thành viên của Hội đồng quản lý là số lẻ. b) Chủ tịch Hội đồng quản lý là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. c) Phó Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản lý phải có Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Quỹ. d) Thành viên của Hội đồng quản lý không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của các thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ.</p>	<p>Đề nghị không quy định cứng, xem xét sửa đổi như sau: (i) Chủ tịch Hội đồng quản lý là lãnh đạo UBND cấp tỉnh. (ii) Các thành viên Hội đồng quản lý là lãnh đạo các Sở. Lý do: - Đảm bảo khách quan theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định này "Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của quỹ". - Để tạo điều kiện thuận lợi, chủ động cho các địa phương trong việc phân công, bố trí nhân sự tham gia Hội đồng quản lý Quỹ, phù hợp với nhiệm vụ, phân công công việc của lãnh đạo và các sở, ngành. - Trường hợp giao ủy thác cho các quỹ tài chính khác của địa phương hiện có, trong khi Quỹ nhận ủy thác không quy định Chủ tịch hội đồng quản lý phải là Chủ tịch UBND cấp tỉnh</p>	<p>Bộ Quốc phòng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Ninh Bình, Tiền Giang, Hải Dương, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam, Đồng Nai, Cần Thơ, Tuyên Quang, Yên Bái, Thái Nguyên, Lào Cai, Phú Yên, Nghệ An, Tây</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định để tăng cường phân cấp cho địa phương, chủ động quyết định trong tổ chức thực hiện như sau: - Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ; 01 Phó Chủ tịch còn lại (nếu có) và thành viên khác của Hội đồng quản lý phải có Lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường.</p>

		Ninh, Ninh Thuần	
	Đề nghị sửa lại: “ <i>Chủ tịch Hội đồng quản lý là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh</i> ” và “ <i>Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Quỹ phát triển đất. Các thành viên là Lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường</i> ”.	Tiền Giang, Hậu Giang, Đồng Nai.	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
	Đề nghị sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 9 như sau: “c) Có hai (02) phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, trong đó: một (01) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính, <u>một (01) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đồng thời là Giám đốc Quỹ</u> và thành viên khác của Hội đồng quản lý Quỹ là Lãnh đạo các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường”. Lý do: Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý là Giám đốc Sở Tài chính sẽ thuận lợi trong quản lý, theo dõi nguồn vốn, tham mưu bố trí nguồn vốn hoạt động cho Quỹ, trực tiếp tham gia cùng với Cơ quan điều hành nghiệp vụ quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Quỹ.	Hải Dương, Thanh Hóa	
	Tại điểm c khoản 1, đề nghị tách riêng thành một điểm quy định về Phó chủ tịch Hội đồng quản lý và một điểm quy định về Thành viên Hội đồng quản lý để xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng Thành viên.	Bộ Nội vụ	Hoàn thiện điểm c khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định để rõ trong tổ chức thực hiện.
	Đề nghị bổ sung một khoản quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch; của Phó chủ tịch và nhiệm vụ của từng Thành viên Hội đồng quản lý	Bộ Nội vụ	Tại khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định về nhiệm vụ, quyền hạn nói chung của Hội đồng quản lý Quỹ; còn việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các chức danh trong Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.
3. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm	Đề nghị nghiên cứu thẩm quyền bổ nhiệm,	Bộ Quốc	Nội dung này được đưa vào Điều lệ tổ chức

	lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các thành viên Hội đồng	miễn nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản lý được quy định cụ thể theo chức danh (Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc các Sở)	phòng	và hoạt động của Quỹ để phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ ở địa phương.
	quản lý thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: “3. <i>Việc kiện toàn, bổ sung đối với các thành viên Hội đồng quản lý thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.</i>”</p> <p>Lý do: Trừ chức danh Phó Chủ tịch hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thì các chức danh còn lại của Hội đồng quản lý Quỹ đều hoạt động kiêm nhiệm, UBND cấp tỉnh quyết định lãnh đạo đơn vị Sở, ngành nào sẽ làm thành viên Hội đồng quản lý, do đó việc quy định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu sẽ được thực hiện ở các vị trí công tác chuyên trách của thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, không thể thực hiện quy hoạch tại Quỹ được.</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	
		Đề nghị điều chỉnh: “ <i>Bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, từ chức đối với các thành viên Hội đồng quản lý</i> ”.	Cao Bằng	
		Sửa đổi khoản 3 thành: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cử, bổ nhiệm, kiện toàn, bổ sung đối với các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.</i> ”	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	
4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý:	a) Quản lý và sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; bảo toàn, phát triển nguồn vốn hoạt động của Quỹ. ...	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung điểm a: “a) <i>Quản lý và sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; bảo toàn, phát triển nguồn vốn hoạt động của vốn Quỹ.</i>”</p> <p>Lý do: - Để đồng nhất với Khoản 1 Điều 5 Dự thảo</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định, sửa cụm từ “bảo toàn, phát triển nguồn vốn hoạt động của Quỹ” thành “bảo toàn và phát triển vốn” để thống nhất với quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024.

	<p>d) Thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>đ) Quyết định ứng vốn từ Quỹ theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính năm của Quỹ.</p>	<p>Nghị định và Điều 114 Luật Đất đai 2024.</p> <p>- Nguồn vốn hoạt động của Quỹ bao gồm vốn điều lệ do Ngân sách cấp tỉnh cấp và các nguồn vốn huy động khác theo quy định (tại Điều 13 Dự thảo Nghị định), việc bổ sung, điều chỉnh vốn điều lệ do nhu cầu của địa phương trong từng thời kì, do vậy nên để chung là phát triển vốn Quỹ.</p>		
	<p>...</p> <p>h) Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.</p>	<p>Đề nghị sửa lại như sau:</p> <p><i>"d) Phê duyệt kế hoạch ứng vốn từ Quỹ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định này;</i></p> <p><i>e) Phê duyệt báo cáo tài chính năm của Quỹ".</i></p>	Bắc Ninh	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng vốn thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Không đưa nội dung báo cáo tài chính vào mục này mà thực hiện theo quy định tại Điều 22 dự thảo Nghị định.
		<p>Đề nghị bỏ điểm đ. Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại điểm d khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định, Hội đồng quản lý Quỹ đã thông qua kế hoạch vốn của Quỹ để trình UBND cấp tỉnh phê duyệt, do vậy không cần quy định việc Quyết định ứng vốn, sẽ gây chồng chéo nhiều lần thực hiện, làm thêm quy trình, thêm bước công tác ứng vốn, trong khi nhiệm vụ, mục tiêu của Quỹ phát triển đất là "ứng vốn khi cần" đẩy nhanh tiến độ, kịp thời đáp ứng nhu cầu của địa phương về công tác đền bù, hỗ trợ, tái định cư. - Các thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm do vậy dẫn đến chậm trễ khâu ứng vốn khi cần. 	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: <i>"đ) Phê duyệt theo thẩm quyền hoặc thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ để trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh"</i> để tăng cường phân cấp cho địa phương quyết định, chủ động trong tổ chức thực hiện.</p>
		<p>Tại điểm e khoản 4 Điều 9: Đề nghị bổ sung nội dung như sau: <i>"e) Thông qua kế hoạch thu chi tài chính, báo cáo tài chính, phân phối chênh lệch thu, chi (nếu có) và trích lập các quỹ trình UBND cấp tỉnh phê duyệt"</i>.</p> <p>Lý do: Chưa quy định thẩm quyền phê duyệt</p>	Đắk Lắk, Thanh Hoá	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng không đưa nội dung báo cáo tài chính vào mục này mà thực hiện theo quy định tại Điều 22 dự thảo Nghị định.</p>

	<p>kế hoạch thu chi tài chính, báo cáo tài chính, phân phối chênh lệch thu, chi (nếu có) và trích lập các quỹ.</p>		
	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 4 điều 9 thành: “e) <i>Thông qua kế hoạch tài chính hàng năm, báo cáo tài chính năm của Quỹ.</i>”</p> <p>Lý do: Đầu năm Hội đồng quản lý Quỹ thông qua kế hoạch, cuối năm mới thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm để đảm bảo sự thống nhất trong thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ.</p> <p>- Đề nghị bổ sung quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý trong việc thông qua kế hoạch, chiến lược hoạt động hàng năm, trung hạn và dài hạn của Quỹ.</p> <p>Lý do: Để làm cơ sở cho Ban Kiểm soát Quỹ, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ căn cứ triển khai thực hiện đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, đúng định hướng.</p>	<p>Quảng Bình, Yên Bái, Thái Nguyên</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định; các nội dung khác còn lại đã được thể hiện tại điểm l khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định (<i>Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan</i>).</p>
	<p>Đề nghị điều chỉnh thành: “e) <i>Thông qua báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính năm của Quỹ</i>”. Lý do điều chỉnh: Phù hợp với nội dung quy định tại điểm c khoản 5 Điều 10 dự thảo Nghị định.</p>	<p>Cà Mau</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng không đưa nội dung báo cáo tài chính vào mục này mà thực hiện theo quy định tại Điều 22 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị bỏ điểm h</p> <p>Lý do: Trừ chức danh Phó Chủ tịch hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thì các chức danh còn lại của Hội đồng quản lý Quỹ đều hoạt động kiêm nhiệm, UBND cấp tỉnh quyết định lãnh đạo đơn vị Sở, ngành nào sẽ làm thành viên Hội đồng quản lý. Do vậy việc trình quy hoạch, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu với các chức danh theo thẩm</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: “h) <i>Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan</i>” để phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ ở địa phương.</p>

	quyền sẽ gây khó khăn, bất cập, phát sinh nhiều thủ tục, quy trình trong quá trình thực hiện. Làm kéo dài thời gian thực hiện trong khi không cần thiết.		
Điều 10. Ban kiểm soát			
<p>1. Ban kiểm soát giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát việc tổ chức thực hiện hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p> <p>2. Ban kiểm soát có tối đa 03 thành viên, gồm: Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát.</p>	<p>- Khoản 1: Đề nghị bỏ cụm từ “việc tổ chức thực hiện”, sửa thành: “1. Ban kiểm soát giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Hội đồng quản lý kiểm soát hoạt động của Quỹ phát triển đất”.</p> <p>Lý do: Đề quy định nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được bao quát, toàn diện hơn, không chỉ gói gọn trong phạm vi kiểm soát việc tổ chức thực hiện.</p>	Quảng Bình, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Tại Điều 10, cần bổ sung thêm cơ cấu thành viên Ban kiểm soát quỹ gồm: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo thống nhất áp dụng trên cả nước; đồng thời cần có thêm quy định về tiêu chuẩn, điều kiện để tham gia Ban kiểm soát quỹ; Trưởng ban kiểm soát quỹ có được là thành viên Hội đồng hay không.	Bến Tre	<p>- Thành phần Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.</p> <p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; theo đó bổ sung điều kiện để tham gia Ban kiểm soát.</p>
4. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.	<p>Đề nghị sửa đổi Khoản 4 Điều 10 thành:</p> <p><i>“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Trưởng ban Kiểm soát. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ.”</i></p> <p>Lý do: Để phù hợp chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát là giúp UBND tỉnh và HĐND kiểm soát hoạt động của Quỹ. Đồng thời</p>	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Giữ như dự thảo. Lý do: Nội dung này được đưa vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ để phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ ở địa phương.

		thống nhất với quy định pháp luật liên quan (kể cả mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu thì Ban kiểm soát, kiểm soát viên cũng do UBND tỉnh bổ nhiệm) và thống nhất với các Quỹ tài chính trong đồng (Quỹ ĐTPT địa phương).		
	5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát: a) Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy trình của Quỹ. b) Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ. c) Thẩm định báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật. d) Lập kế hoạch thực hiện, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát. đ) Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.	- Khoản 5: Đề nghị bổ sung nội dung xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua để thực hiện. Điều chỉnh điểm c thành: " <i>c) Thẩm định báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.</i> "	Quảng Bình	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (điểm d khoản 5)
			Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: " <i>c) Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.</i> "
	Điều 11. Cơ quan điều hành nghiệp vụ			
	1. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất gồm: Giám đốc, không quá hai (02) Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và các Phòng nghiệp vụ. Các Phòng nghiệp vụ của Cơ quan điều hành nghiệp vụ do Hội đồng quản lý trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.	Đề nghị xác định rõ Cơ quan quản lý Quỹ gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng và các Phòng nghiệp vụ, trong đó xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các đơn vị thuộc Quỹ. Theo đó, đề nghị xác định rõ bộ máy quản lý của Quỹ với cơ cấu, thành phần cụ thể. Việc phân cấp quyết định thẩm quyền quản lý phải phù hợp với loại hình tổ chức Quỹ, cơ chế quản lý, sử dụng quỹ, bảo đảm phù hợp theo cơ chế	Bộ Nội vụ	Hoàn thiện khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị định như sau: " <i>1. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất gồm: Giám đốc, không quá hai (02) Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và không quá 03 phòng (thực hiện chức năng hành chính và nghiệp vụ Quỹ). Các phòng của Cơ quan điều hành nghiệp vụ do Hội đồng quản lý trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ phát triển đất.</i> "

		thị trường và tự chủ về tài chính.		Riêng tên và nhiệm vụ cụ thể của từng phòng, dự thảo Nghị định quy định theo hướng phân cấp và giao cho địa phương quyết định căn cứ vào quy mô, nguồn vốn hoạt động, số lượng biên chế và quy trình nghiệp vụ cụ thể để quyết định.
		Đề nghị thay thế “Cơ quan điều hành nghiệp vụ” bằng “Ban điều hành nghiệp vụ” ở tại điều này và những điều khác trong dự thảo Nghị định.	Tiền Giang	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Cụm từ “Cơ quan điều hành nghiệp vụ” đã được quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg, quá trình thực hiện không vướng mắc; đồng thời, tại Điều 12 dự thảo đã quy định: “2. Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác: ...b) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất là Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác”.
		Sửa đổi Khoản 1 Điều 11 thành: “1. ... Các Phòng nghiệp vụ của Cơ quan điều hành nghiệp vụ do Giám đốc Quỹ trình Hội đồng quản lý xem xét, quyết định”. Lý do: Phù hợp tình hình thực tế hiện nay và thống nhất với các Quỹ tài chính tương đồng	Vĩnh Phúc, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Nội dung này liên quan đến tổ chức bộ máy (số lượng phòng nghiệp vụ, nhân sự) nên Hội đồng quản lý trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định là phù hợp.
		Đề nghị sửa thành: “Các Phòng nghiệp vụ của Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ do Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, quyết định.”	Cao Bằng	
	2. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất hoạt động chuyên trách.	Để phù hợp với mô hình thực tế tại địa phương Sở Tài chính đề nghị sửa đổi nội dung khoản 2 Điều 11: “Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm”.	Bình Định, Quảng Trị, Phú Yên, Thừa Thiên Huế	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
		Đề nghị bỏ khoản 2 do không cần thiết, đồng thời trường hợp Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác thì cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ là cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ nhận ủy thác.	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

<p>3. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc, Phó Giám đốc và các thành viên Cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: <i>“3. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.”</i></p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Thanh Hoá</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện khoản 3 Điều 11 Dự thảo Nghị định: Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác của Cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.</p>
	<p>Sửa đổi Khoản 3 Điều 11 thành: <i>“4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ. Việc quy hoạch, bổ nhiệm, ... đối với Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng nghiệp vụ thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan.”</i> Lý do: Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ là người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, do UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền.</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	
<p>4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ: a) Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định tại Nghị định này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ. b) Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế hoạt động nghiệp vụ của Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ theo thẩm quyền.</p>	<p>Đề nghị sửa khoản 4 (nay là khoản 5) Điều 11 như sau: <i>“4. Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ, có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:”</i> Lý do: - Trong dự thảo Nghị định chưa quy định người chịu trách nhiệm trước pháp luật về tư cách pháp nhân của Quỹ (Chủ tịch Hội đồng hay Giám đốc Quỹ) (Quảng Bình). - Đề thống nhất với quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 9 của Dự thảo và quy định cụ</p>	<p>Quảng Bình, Cà Mau, Thanh Hoá</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định (khoản 1 Điều 11) như sau: <i>Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ phát triển đất.</i></p>

	c) Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ theo quy định tại Nghị định này.	thể người đại diện theo pháp luật của đơn vị (Cà Mau).		
	d) Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật.	Đối với “Cơ quan điều hành nghiệp vụ” tại Điều 11: Đề nghị bổ sung thêm hình thức quản lý là giao Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm quản lý Quỹ phát triển đất.	Nam Định	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng: Cơ quan điều hành nghiệp vụ hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm (trong đó việc giao cơ quan chuyên môn giữ vai trò là cơ quan điều hành nghiệp vụ là trường hợp đặc thù của mô hình độc lập).
	đ) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: “4. <i>Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ: b) Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế hoạt động nghiệp vụ và các quy chế khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất</i> ”. Lý do điều chỉnh, bổ sung: Để thống nhất với quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 9 của Dự thảo và quy định cụ thể người đại diện theo pháp luật của đơn vị.	Cà Mau	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
		Bổ sung thêm điểm e khoản 4 Điều 11: “e) <i>Quyết định ứng vốn theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.</i> ” Lý do: Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 16 về thẩm quyền quyết định ứng vốn.	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Nội dung này đã được hoàn thiện tại điểm d khoản 5 Điều 11 dự thảo Nghị định.
	Điều 12. Ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất			
	1. Việc ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc quỹ tài chính khác của địa phương (sau đây gọi là Quỹ nhận ủy thác) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: “1. <i>Việc ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc quỹ tài chính khác của địa phương (sau đây gọi là Quỹ nhận ủy thác) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.</i> ” Lý do: - Bỏ cụm từ “nguồn vốn và hoạt động của” ở đây giao ủy thác là ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất chứ không riêng ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động; do Quỹ đã được	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Thanh Hoá	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; theo đó bỏ cụm từ “nguồn vốn và hoạt động của” tại khoản 1 và sửa lại như sau: “Việc ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động Quỹ phát triển đất cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc quỹ tài chính khác của địa phương (sau đây gọi là Quỹ nhận ủy thác) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định”.

	<p>thành lập và hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước trực thuộc UBND cấp tỉnh, do vậy để tránh nhiều cách hiểu khác nhau không đồng bộ, đề nghị bỏ cụm từ nêu trên.</p> <p>- Bỏ cụm từ "<i>căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất</i>" do việc xác định mô hình hoạt động là ủy thác hay độc lập đã được quyết định tại đề án thành lập Quỹ, Điều lệ được ban hành sau Đề án (Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội).</p>		
<p>2. Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất là Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản lý là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>b) Thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ phải có Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. <i>Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất có thể là Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau:</i></p> <p>a) <i>Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p>b) <i>Thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ phải có Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và Lãnh đạo các đơn vị khác có liên quan</i>".</p> <p>- Để tránh chồng chéo, xử lý các nhiệm vụ không đúng lĩnh vực chuyên môn phụ trách của các thành viên HĐQT Quỹ. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, đối với các Quỹ nhận ủy thác Quỹ Phát triển đất không đáp ứng điều kiện trên thì thành lập Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát riêng của Quỹ Phát triển đất (Hải Dương)</p>	Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hải Dương	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng:</p> <p>- Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định này; theo đó, Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thành viên của Hội đồng quản lý có Lãnh đạo các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Đồng thời, để đảm bảo tinh gọn, trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì: Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất là Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác.</p>
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>"2. <i>Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ</i></p>	Cần Thơ, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	<p>- Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng nêu trên để tăng cường phân cấp cho địa phương, chủ động quyết định trong tổ chức thực hiện.</p>

		<p><i>Quỹ phát triển đất có thể là Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ (Ban điều hành) của Quỹ nhận ủy thác. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định nhân sự cụ thể đối với Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ phát triển đất và đảm bảo các điều kiện sau:</i></p> <p><i>a) Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p><i>b) Thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ gồm Giám đốc Quỹ và lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan."</i></p> <p>Lý do: Tăng tính chủ động cho địa phương phân công sắp xếp bộ máy, nhân sự của Quỹ phát triển đất; đồng bộ với điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 9 đề xuất điều chỉnh Nghị định.</p>		<p>- Đối với nội dung liên quan đến nhân sự của Quỹ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ để phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ ở địa phương.</p>
		<p>Sửa đổi Khoản 2 Điều 12 thành:</p> <p><i>"2. Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì... sử dụng con dấu của Quỹ nhân ủy thác để thực hiện các giao dịch."</i></p> <p>Lý do: Phù hợp tình hình thực tế hiện nay tại một số địa phương (Quảng Nam); không cần thiết sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất trong khi chung một HĐQL, Ban kiểm soát, bộ máy điều hành của Quỹ nhận ủy thác (tuy nhiên vẫn hạch toán tách bạch nguồn vốn Quỹ phát triển đất trong báo cáo tài chính của Quỹ nhận ủy thác).</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có tư cách pháp nhân, có con dấu (quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định).</p>
<p>3. Quỹ nhận ủy thác có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này; không được sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất vào các mục đích khác; thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ phát triển</p>		<p>Đề nghị sửa đổi khoản 3 thành: <i>"3. Quỹ nhận ủy thác có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định này với tư cách pháp nhân và con dấu của Quỹ phát triển đất; không được sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất vào các mục đích khác;</i></p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

đất theo quy định tại Nghị định này.	<p><i>thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định này.</i></p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ cụm từ "<i>sử dụng nguồn vốn và hoạt động</i>" - Bổ sung cụm từ "<i>với tư cách pháp nhân và con dấu của Quỹ phát triển đất</i>", để các địa phương cùng thống nhất cách hiểu và cách triển khai đồng bộ. 		
	<p>Đề nghị xem xét bổ sung quy định về tỷ lệ phần trăm (%) tối đa phí ủy thác quản lý và hoạt động của Quỹ phát triển đất cho Quỹ nhận ủy thác trong trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô ủy thác (tỷ lệ phần trăm tối đa trên nguồn vốn hoạt động hoặc dư nợ ứng vốn). Lý do: Để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương triển khai thực hiện và quy định trong Điều lệ Quỹ.</p>	Ninh Bình	Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: <i>Trường hợp ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 12 Nghị định này, chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất là toàn bộ các khoản thu được quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 21 Nghị định này.</i>
	<p>Đề nghị bổ sung quy định mức phí cụ thể ủy thác Quỹ phát triển đất cho quỹ tài chính khác của địa phương</p>	Khánh Hòa	
<p>Điều 13. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất</p>			
<p>1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ gồm:</p> <p>a) Vốn điều lệ</p> <p>Phương án 1: Vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn điều lệ ban đầu, vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ phát triển đất.</p> <p>Phương án 2: Hàng năm, căn cứ vào tình</p>	<p>Đề xuất lựa chọn Phương án 1</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo vốn điều lệ ban đầu cho hoạt động của Quỹ, để quá trình triển khai được linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế, không bắt buộc thực hiện hàng năm. - Vốn điều lệ lần đầu đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, thông qua và quyết định tại Đề án thành lập, Đề án sắp xếp lại Quỹ phát triển đất. Trong quá trình hoạt động nếu cần tăng vốn điều lệ theo yêu cầu thực tế thì địa phương tiếp tục tăng vốn theo quy định, không nhất thiết 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Quốc phòng, Bộ Công An, Bộ Nội vụ, Bộ Công thương, Ủy ban dân tộc. - Hà Nội, Tiền Giang, Quảng Bình, Hải Dương, Quảng Ninh, 	<p>Để đảm bảo hoạt động cho Quỹ phải có quy định mức vốn điều lệ của Quỹ. Việc cấp vốn điều lệ phải căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Việc hàng năm phải bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ sẽ không chủ động được vốn hoạt động của Quỹ. Theo đó, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo Phương án 1 để chủ động vốn hoạt động cho Quỹ phát triển đất phục vụ nhu cầu ứng vốn, đồng thời bảo đảm nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 114 của Luật Đất đai, phù</p>

<p>hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương.</p>	<p>phải cấp vốn điều lệ hàng năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ Phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo Khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai 2024, do vậy là đối tượng đầu tư công theo Luật Đầu tư công 2019 (khoản 6 Điều 5), trình tự bố trí, cấp vốn điều lệ cho Quỹ thực hiện theo các quy định hiện hành của Luật Đầu tư công 2019 (Điều 40, Điều 41 Nghị định 40/2020/NĐ-CP quy định cụ thể trình tự cấp vốn điều lệ cho quỹ tài chính ngoài ngân sách). - Ngoài mức vốn điều lệ ban đầu, đề nghị điều chỉnh, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hằng năm (Quảng Ninh). 	<p>Lạng Sơn, Đà Nẵng, Hậu Giang, Điện Biên, Hòa Bình, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Hải Phòng, Gia Lai, Lào Cai, Đồng Nai, Cần Thơ, Quảng Trị, Khánh Hòa, Tuyên Quang, Hà Tĩnh, Bắc Kạn, Quảng Nam, Đồng Tháp, Phú Yên, Vĩnh Phúc, Trà Vinh, Bình Thuận, Tây Ninh</p> <p>- Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>
	<p>Đề xuất lựa chọn Phương án 2 Lý do: Để chủ động hơn trong cân đối ngân sách, thực hiện nhiệm vụ phát sinh (Đắk Lắk, Long An, Cà Mau).</p>	<p>- Bình Định, Long An, Đắk Lắk, Cà Mau, Lai Châu, Ninh Bình, Sơn La, Hà Giang, Quảng Ngãi, Thái Nguyên,</p>	

		Kiên Giang, Bến Tre, Thừa Thiên Huế - Quỹ phát triển đất: Yên Bái, Long An, Kon Tum, Đắk Lắk, Ninh Bình.	
	(1) Đề nghị làm rõ sự khác nhau của 02 phương án để có cơ sở lựa chọn. (2) Đề nghị xem xét bổ sung quy định: nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất bao gồm vốn của Quỹ đầu tư phát triển địa phương trong trường hợp nguồn vốn hoạt động hiện có của Quỹ phát triển đất tại thời điểm ứng vốn không đủ để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn theo quy định. Lý do: vốn điều lệ của Quỹ đầu tư phát triển địa phương cũng do ngân sách nhà nước cấp. Trình tự, thủ tục cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất cần nhiều thời gian dẫn đến Quỹ phát triển đất không đủ vốn và không kịp thời ứng vốn cho các tổ chức được ứng vốn để thực hiện nhiệm vụ được giao.	Bà Rịa - Vũng Tàu	(1) Dự thảo Nghị định theo: (i) Phương án 1 để chủ động hơn do nguồn vốn hoạt động (vốn điều lệ đã được cấp ban đầu) cho Quỹ phát triển đất phục vụ nhu cầu ứng vốn, đồng thời bảo đảm nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 114 của Luật Đất đai; (ii) Theo Phương án 2 cấp hàng năm sẽ không chủ động nguồn vốn hoạt động cho Quỹ trong thời gian ngân sách chưa bố trí vốn theo pháp luật về ngân sách, pháp luật về đầu tư công. (2) Quỹ phát triển đất và Quỹ đầu tư phát triển địa phương thực hiện các nhiệm vụ khác nhau; nguồn vốn của Quỹ đầu tư phát triển địa phương không thuộc nội dung, nhiệm vụ ứng của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024.
b) Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ.	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: "b) <i>Vốn huy động hợp pháp khác, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ, và các nguồn vốn hợp pháp khác theo</i>	Thanh Hoá, Phú Yên, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

	<i>quy định"</i> Lý do: Bổ sung thêm cụm từ "và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định", do Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính ngoài ngân sách, trường hợp quỹ được trích lập các quỹ sau khi phân phối lợi nhuận thì được bổ sung vốn điều lệ theo quy định hoặc các trường hợp huy động khác chưa được quy định tại Nghị định này.		
	Đề nghị xác định rõ nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung và nguồn đóng góp, viện trợ và tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu lãi từ tiền gửi..., để xác định cơ chế quản lý tài chính của Quỹ cho phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các quy định về tài chính có liên quan.	Bộ Nội vụ	Tại dự thảo Nghị định đã quy định rõ về địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân của Quỹ (Điều 5), việc quản lý vốn hoạt động của Quỹ, trong đó có vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (khoản 3 Điều 13), chế độ tài chính của Quỹ (Điều 20), phù hợp với quy định của pháp luật về NSNN và pháp luật khác có liên quan
	Bổ sung vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, bao gồm: <i>Vốn vay từ Quỹ phát triển đất của các địa phương khác trong nước.</i> Lý do: Giúp cho địa phương được vay vốn đầy nhanh tiến độ hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư các khu đô thị, sớm tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.	Điện Biên	Giữ như dự thảo để đảm bảo việc ứng vốn từ Quỹ đúng mục đích, bảo toàn vốn.
2. Trình tự, thủ tục cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền. Trình tự, thủ tục cấp vốn điều lệ cho Quỹ được thực hiện như sau:...	Căn cứ quy định Điều 11, Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐCP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật NSNN, chưa quy định rõ cơ quan trực tiếp quản lý quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách là cơ quan nào, và cơ quan dự toán cấp I	Bà Rịa - Vũng Tàu	Hoàn thiện Điều 14 dự thảo Nghị định theo hướng: <i>Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước áp dụng đối với quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.</i> Lý do: Để đảm bảo thống nhất giữa các chính sách, phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật đã quy định.

	tổng hợp nhu cầu hỗ trợ vốn điều lệ là cơ quan nào. Vì vậy, đề nghị xem xét bổ sung quy định cụ thể trình tự, thủ tục lập dự toán về nhu cầu cấp vốn điều lệ (cấp ban đầu; cấp bổ sung).		
	Đề nghị sửa khoản 2 như sau: " <i>Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật</i> "	Nghệ An	
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>2. Trình tự, thủ tục cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất</p> <p><i>Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo hình thức lệnh chi tiền (bao gồm: vốn điều lệ ban đầu, vốn còn thiếu so với mức vốn điều lệ và vốn điều lệ bổ sung theo quyết định của HĐND cấp tỉnh). Trình tự, thủ tục cấp vốn điều lệ cho Quỹ được thực hiện như sau:</i></p> <p>a) Căn cứ dự toán ngân sách cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, <u>Quỹ phát triển có văn bản gửi Sở Tài chính xem xét để lập lệnh chi tiền gửi Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh.</u></p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung cụm từ "bao gồm: vốn điều lệ ban đầu, vốn còn thiếu so với mức vốn điều lệ và vốn điều lệ bổ sung theo quyết định của HĐND cấp tỉnh)" nhằm làm rõ các trường hợp cấp vốn điều lệ cho Quỹ - Do hiện nay một số địa phương (Thành phố Hà Nội) đã áp dụng quản lý văn bản trên hệ thống văn bản điện tử chung toàn Thành phố, sử dụng chữ ký số, do vậy Quyết định giao dự toán không có bản chính bằng giấy gửi về cho 	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	

		từng đơn vị.		
		Tại Điểm c, Khoản 2, Điều 13: Đề nghị sửa lại như sau: “Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được lệnh chi tiền của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của lệnh chi tiền, căn cứ nội dung của lệnh chi tiền, thực hiện xuất quỹ ngân sách, cấp vốn điều lệ vào tài khoản của Quỹ quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp lệnh chi tiền không hợp lệ, hợp pháp, thì chậm nhất trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được lệnh chi tiền, Kho bạc Nhà nước phải thông báo cho cơ quan tài chính biết để xử lý	Nam Định	
		Việc cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo Luật đầu tư công, đề nghị ban soạn thảo chỉnh sửa cho phù hợp.	Bắc Ninh, Thái Nguyên	
		Do nội dung về Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách là đối tượng vừa được quy định tại Luật Đầu tư công (Khoản 6, Điều 5, Luật Đầu tư công) vừa thực hiện theo thông tư, nghị định hướng dẫn Luật Ngân sách (Điều 11, Thông tư 342/2016/TT-CBTC hướng dẫn thi hành Nghị định 163/2016/NĐ-CP quy định một số điều Luật Ngân sách). Do đó, đề nghị dự thảo có nội dung quy định rõ về trình tự lập dự toán thu chi ngân sách để bố trí vốn cho Quỹ; cụ thể là: - Nếu bổ sung vốn cho Quỹ từ kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm thì thực hiện theo Quy định của Luật Đầu tư công. - Nếu bổ sung từ vốn chi đầu tư phát triển ngoài đầu tư công thì thực hiện theo quy định tại TT 342/2016/TT-BTC	Hải Dương	
	3. Quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất: a) Quản lý vốn điều lệ	Đề xuất lựa chọn Phương án 1 Lý do: - Đảm bảo công khai, minh bạch trong quá	Bộ Quốc phòng, Bộ Công thương,	Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo Phương án 2. Lý do: Quỹ phát triển đất là quỹ tài

<p>Phương án 1: Vốn điều lệ của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh.</p> <p>Phương án 2: Vốn điều lệ của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh hoặc các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn.</p> <p>b) Vốn huy động hợp pháp khác được gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc tổ chức tín dụng trên địa bàn.</p>	<p>trình quản lý.</p> <p>- Theo điểm a, khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định đơn vị ứng vốn chủ yếu các cơ quan trung ương, các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện nên phương án 1 là phù hợp.</p>	<p>Bộ Công an, Ủy ban dân tộc, Cà Mau, Hậu Giang, Điện Biên, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Thái Nguyên, Đồng Tháp, Vĩnh Phúc, Bến Tre</p>	<p>chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước; do đó, để quản lý chặt chẽ và hiệu quả vốn điều lệ của Quỹ, dự thảo Nghị định quy định: Vốn hoạt động của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn và được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p>
	<p>Đề xuất lựa chọn Phương án 2. Lý do:</p> <p>- Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động độc lập với NSNN. Do đó, việc gửi vốn điều lệ tại ngân hàng hay KBNN được pháp luật cho phép, thuộc quyền của Quỹ. Việc quản lý nguồn vốn Quỹ qua ngân hàng sẽ tăng nguồn thu lãi tiền gửi để trang trải kinh phí hoạt động của Quỹ.</p> <p>- Theo quy định tại Điều 40 Nghị định 163/2015/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách 2015 quy định "<i>Kho bạc nhà nước được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và ngân hàng thương mại để tập trung các khoản thu, thanh toán... Tiền gửi của Kho bạc Nhà nước tại ngân hàng được ngân hàng trả lãi như đối với các đơn vị, tổ chức kinh tế...</i>".</p> <p>- Tạo sự linh hoạt cho địa phương trong quản lý vốn Quỹ, Mặt khác, gửi vốn Quỹ tại ngân hàng thương mại phát sinh lãi tiền gửi để phục vụ các khoản chi hoạt động của Quỹ.</p> <p>- Vận dụng các quy định tại Nghị định về một số quỹ tài chính ngoài ngân sách (Quỹ đầu tư phát triển địa phương, Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh</p>	<p>- Bộ Nội vụ. - Hà Nội, Quảng Bình, Sơn La, Tiền Giang, Bình Định, Đắk Lắk, Quảng Ninh, Nam Định, Hải Dương, Bắc Ninh, Lai Châu, Ninh Bình, Long An, Lạng Sơn, Hà Giang, Đà Nẵng, Hòa Bình, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Hải Phòng, Gia Lai, Lào Cai, Cần Thơ, Quảng Trị, Tuyên</p>	

	<i>theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở."</i>		
	Đề nghị xem xét lại điểm a khoản 1 Điều 14 dự thảo đảm bảo phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 114 Luật đất đai năm 2024. Đồng thời bổ sung quy định định nghĩa "Tổ chức được ứng vốn"	Cao Bằng	- Tiếp thu, hoàn thiện điểm a, điểm b khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định. - Các tổ chức được ứng vốn được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định.
	Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung quy định về chủ thể được ứng vốn tương ứng với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 14 dự thảo, đồng thời, bổ sung quy định về quy trình kiểm soát hồ sơ ứng vốn đối với các nhóm đối tượng thực hiện các dự án/nhiệm vụ để thuận tiện trong triển khai thực hiện về sau.	Thừa Thiên Huế	- Các tổ chức được ứng vốn được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định. - Các điều kiện ứng vốn từ Quỹ được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định; đồng thời, tiếp thu bổ sung thêm điều kiện (điểm g khoản 1 Điều 15): <i>Điều kiện khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.</i>
	Tại điểm b khoản 1, đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung: " <u>Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất, thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất ...</u> ". Lý do: - Để phù hợp với Luật Đất đai năm 2024 (Tiền Giang). - Theo Điều 115 Luật Đất đai 2024 thì Tổ chức phát triển quỹ đất được thành lập để tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất tại địa phương. Ngoài ra theo Điều 125 Luật Đất đai 2024 thì điều kiện đấu giá đất " <u>Đất đã được thu hồi và hoàn thành bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc không phải bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trong khu vực dự án có hạ tầng giao thông đã được kết nối</u> "; Như vậy đất chỉ cần giải phóng mặt bằng không cần đầu tư hạ tầng kỹ thuật đã được đấu giá, Quy định như dự thảo Nghị định thì bị bó hẹp nhiệm vụ chỉ ứng trường hợp xây dựng hạ	Tiền Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đắk Lắk, Cần Thơ, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Hoàn thiện điểm b khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định như sau: " <u>b) Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất (trừ trường hợp nhân chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nếu có), thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý nhằm nâng cao giá trị khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương</u> ". Với quy định này, phạm vi ứng vốn có hẹp hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 114 Luật Đất đai năm 2024 (loại trừ ứng vốn để nhân chuyển nhượng quyền sử dụng đất) để đảm bảo tính an toàn của Quỹ và hướng tới mục tiêu thực hiện nhiệm vụ chính trị.

	tăng kỹ thuật, trong khi Luật Đất đai cho phép (Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội).		
	<p>Tại điểm a khoản 1 Điều 14: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét thêm về nội dung này ở một số trường hợp cụ thể sau: - Đối với các dự án sử dụng NSNN: Vấn đề đầu tư công có hạng mục giải phóng mặt bằng, theo quy định của pháp luật đầu tư công thì việc lập, phê duyệt dự án phải chỉ rõ nguồn vốn, bố trí đủ vốn để thực hiện dự án. Vậy, các dự án đầu tư công có được ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để thực hiện giải phóng mặt bằng không? Đề xuất: Đối với các dự án đầu tư công, mặc dù khi phê duyệt đã giao đủ vốn đầu tư công trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn, nhưng chưa bố trí đủ 100% nhu cầu vốn trong năm Kế hoạch, trường hợp cần thiết để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, có thể thực hiện việc ứng vốn từ Quỹ để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi được cấp cấp thẩm quyền cho phép. Việc “cho phép” nêu trên cần được xác định ngay ở khâu phê duyệt đầu tư. - Đối với các dự án đầu tư kinh doanh được chấp thuận đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật kinh doanh Bất động sản... thì nhiệm vụ bố trí vốn để GPMB thuộc trách nhiệm của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc theo cam kết của nhà đầu tư; đề nghị không thực hiện ứng vốn từ Quỹ phát triển đất.</p>	Hải Dương	Căn cứ quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, điểm b khoản 1 Điều 113, điểm d khoản 4 Điều 115 Luật nhà ở năm 2023, trên cơ sở thực tiễn ứng vốn từ Quỹ phát triển đất trong thời gian qua, dự thảo Nghị định quy định vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để ứng vốn 4 nội dung (nêu trên) để đảm bảo nguồn vốn hoạt động của Quỹ để thực hiện nhiệm vụ chính của tổ chức phát triển quỹ đất (kể cả các dự án sử dụng vốn đầu tư công); đồng thời quy định cụ thể điều kiện ứng vốn từ Quỹ (trong đó có điều kiện: (i) Có trong Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; (ii) Dự án, nhiệm vụ chưa được cơ quan, người có thẩm quyền giao dự toán ngân sách hoặc đã được giao dự toán ngân sách nhưng chưa đủ vốn để thực hiện). Theo đó, việc ứng vốn từ Quỹ được thực hiện trong thời gian dự án/nhiệm vụ chưa được bố trí vốn để thực hiện; khi dự án/nhiệm vụ được bố trí vốn sẽ hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo quy định tại dự thảo Nghị định này.
	Đề nghị dự thảo cần quy định rõ những trường hợp cụ thể Quỹ phát triển đất được ứng vốn thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đảm bảo thống nhất với nhiệm vụ của tổ chức phát triển quỹ đất; bám sát mục tiêu, yêu cầu của Quỹ phát triển đất nêu tại	Quảng Bình, Lào Cai, Hoà Bình	

	Luật Đất đai 2024 là để phục vụ nhiệm vụ phát triển quỹ đất quy định tại Chương VIII.		
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>"a) Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai".</p> <p>Lý do: Thay thế cụm từ "thực hiện" bằng "được giao" tại điểm a do đơn vị được giao nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ tái định cư có thể trùng hoặc khác đơn vị tổ chức thực hiện, đơn vị được giao có thể được thuê đơn vị thực hiện để làm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: "a) Ứng vốn cho chủ đầu tư, tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở".
	<p>Để bảo đảm thống nhất, phù hợp, đầy đủ theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023, đề nghị chỉnh lý điểm d khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định như sau: "d) Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển <u>nhà ở công vụ, nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, nhà ở thuộc tài sản công khác theo quy định của pháp luật về nhà ở. Cho chủ đầu tư dự án đầu tư cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư vay vốn để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về nhà ở.</u>"</p>	Bộ Xây dựng	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Tại Luật nhà ở năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 quy định: "Nguồn vốn của Nhà nước để phát triển nhà ở bao gồm vốn huy động từ Quỹ phát triển đất" - điểm b khoản 1 Điều 113, "Vốn để phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư bao gồm vốn từ Quỹ phát triển đất" - điểm d khoản 4 Điều 115.
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>"d) Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển nhà ở, đất ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở.</p> <p>Lý do: Trách nhiệm thực hiện dự án tái định cư khi thu hồi đất ở của người dân là trách nhiệm của Nhà nước theo Luật Đất đai (Điều 110) và Luật Nhà ở (Điều 113 + 115). Luật Đất đai quy định phải có bố trí tái định cư</p>	Kiên Giang, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Nội dung quy định tại dự thảo Nghị định là căn cứ trên cơ sở quy định tại điểm b khoản 1 Điều 113, điểm d khoản 4 Điều 115 Luật Nhà ở năm 2023 (nêu trên).

	trước khi có Quyết định thu hồi đất của người dân (Điều 91). Nhà nước bố trí tái định cư cho người dân bằng 03 hình thức: Giao đất ở (trường hợp có quỹ đất ở tương tự) giao nhà ở hoặc bằng tiền (Điều 91). Do vậy phải bổ sung nhiệm vụ tạo quỹ đất/quỹ nhà tái định cư cho nhiệm vụ Quỹ phát triển đất địa phương.		
	Đề nghị bổ sung thêm điểm e như sau: "e) Ứng vốn cho các tổ chức, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý nhằm nâng cao giá trị khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng kết cấu hạ tầng khu tái định cư và các nhiệm vụ khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh".	Đắk Lắk, Đồng Nai	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Nội dung này đã được quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định, phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023.
	Đề nghị bổ sung thêm mục e khoản 1 Điều 14 này là: Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo mặt bằng sạch các khu đất đủ điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.	Nam Định	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Nội dung này đã được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định.
	Bổ sung thêm các điểm: "đ) Ứng vốn từ nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của Quỹ theo chủ trương của UBND tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ khác theo tình cần thiết, cấp bách của từng dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. e) Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức để thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật." Lý do: - Bổ sung trường hợp ứng vốn để thực hiện dự án nhà ở dành cho các đối tượng là công nhân lao động làm việc tại các khu công	Cần Thơ, Quảng Nam, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Căn cứ quy định định tại Điều 114 Luật đất đai 2024, điểm b khoản 1 Điều 113, điểm d khoản 4 Điều 115 Luật Nhà ở năm 2023, dự thảo quy định 04 nội dung ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để đảm bảo nguồn vốn hoạt động của Quỹ thực hiện nhiệm vụ chính của tổ chức phát triển quỹ đất.

	<p>ng nghiệp, người có thu nhập thấp phục vụ chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và trường hợp ứng vốn theo chủ trương của UBND tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ khác theo tính cần thiết, cấp bách, phù hợp với hoạt động của Quỹ phát triển đất tại một số địa phương: Quảng Nam, Quảng Bình, Bắc Giang, Hải Phòng,...</p> <p>- Phù hợp với nhiệm vụ ứng vốn của Quỹ được quy định tại Điều 114 Luật đất đai 2024.</p>		
	<p>Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung nội dung “<i>Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng khu đất tái định cư nhằm thực hiện các dự án có thu hồi đất phải thực hiện tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định</i>”.</p> <p>Lý do: Thực tế các dự án trọng điểm tại địa phương có nhu cầu ứng vốn thường phát sinh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân theo quy định.</p>	Bắc Kạn	
	Điều 15. Kế hoạch ứng vốn và điều kiện ứng vốn từ Quỹ phát triển đất		
<p>1. Kế hoạch ứng vốn:</p> <p>a) Hằng năm, các cơ quan trung ương, các Sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có dự án/nhiệm vụ thuộc phạm vi được ứng vốn quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này đăng ký nhu cầu ứng vốn từ Quỹ phát triển đất...</p>	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ cơ quan đề xuất, đăng ký nhu cầu về việc ứng Quỹ phát triển đất; Sở Tài chính đề xuất cơ quan cấp trên của Chủ đầu tư các dự án có nhu cầu ứng vốn là cơ quan đề xuất, đăng ký nhu cầu về việc ứng vốn.</p>	Hải Dương, Cao Bằng	<p>Để phù hợp với tình hình thực tế tại phương và cũng đảm bảo chặt chẽ, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo hướng: <i>Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p>
<p>b) Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này, căn cứ nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất, Quỹ phát triển đất tổng hợp, lập Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ của năm sau, gửi lấy ý kiến Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng; trên</p>	<p>Đề nghị xem xét, sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 15 như sau:</p> <p><i>“b) Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này, căn cứ nguồn vốn hoạt động của Quỹ Phát triển đất, Quỹ phát triển đất tổng hợp, lập kế hoạch ứng vốn từ Quỹ của năm sau, gửi lấy ý kiến <u>Hội đồng quản lý Quỹ</u>; trên cơ sở đó, Quỹ phát triển đất tổng</i></p>	Nghệ An	

<p>ơ sở đó, Quỹ phát triển đất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch ứng vốn.</p>	<p>hợp, báo cáo UBND cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch ứng vốn.”</p>		
	<p>Đề nghị xem xét điều chỉnh lại như sau: “Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này, căn cứ nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất, Quỹ phát triển đất tổng hợp, trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch ứng vốn”.</p>	Tiên Giang	
	<p>Điểm b, khoản 1, đề nghị sửa như sau: “Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này và nguồn vốn hoạt động của Quỹ, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ tổng hợp, lập Kế hoạch ứng vốn của năm sau báo cáo, đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ xem xét thông qua trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt để thực hiện.”</p>	Quảng Bình	
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: “b) Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này, căn cứ nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất, Giám đốc Quỹ phát triển đất tổng hợp, lập Kế hoạch ứng vốn năm sau từ Quỹ trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, báo cáo UBND cấp tỉnh phê duyệt” Lý do: Trách nhiệm ứng vốn và thu hồi vốn ứng là của Quỹ phát triển đất; Trường hợp như dự thảo nêu, các sở ngành của UBND cấp tỉnh lập kế hoạch ứng vốn, sau đó Quỹ thực hiện ứng vốn theo Kế hoạch được duyệt nhưng trách nhiệm thu hồi vốn ứng là của Quỹ, không giao lại cho các sở tham mưu kế hoạch vốn. Do đó có bất cập trong trách nhiệm các đơn vị. Trường hợp kế hoạch do Quỹ tổng hợp và xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý thông qua, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt rút ngắn</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	

	thời gian và tăng trách nhiệm cho Quỹ, việc UBND cấp tỉnh giao đơn vị chuyên môn tham mưu, thẩm định lại đề xuất của Quỹ do điều hành của từng địa phương.		
	Đề nghị bỏ nội dung “...gửi lấy ý kiến Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng...” do Hội đồng quản lý quỹ đã có lãnh đạo các Sở là thành viên hội đồng	Bắc Ninh, Yên Bái	
	Tại điểm b, c khoản 1, đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b và bỏ điểm c khoản 1 Điều này, như sau: “ <i>b) Căn cứ nhu cầu ứng vốn quy định tại điểm a khoản này, căn cứ nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất, Giám đốc Quỹ phát triển đất tổng hợp, lập Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, báo cáo UBND cấp tỉnh phê duyệt theo nguyên tắc: Chỉ giao tổng nguồn ứng vốn, danh mục các dự án ứng vốn, không giao mức ứng vốn cụ thể cho từng dự án. Mức ứng vốn cụ thể cho từng dự án do cấp có thẩm quyền quyết định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ</i> ”.	Đắk Lắk	
	- Đề nghị quy định rõ mốc thời gian tổ chức việc lập, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ đầu năm, đảm bảo trùng khớp về việc lập, phê duyệt Kế hoạch, nhiệm vụ phát triển KTXH đầu năm của địa phương (Kế hoạch lập dự toán NSNN, KH lập KH đầu tư công) - Về việc lấy ý kiến các Sở Tài chính, KH&ĐT, TN&MT, Sở Xây dựng về dự kiến Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ: Đề nghị quy định rõ các nội dung cần lấy ý kiến các Sở; các nội dung thuộc trách nhiệm thẩm định, giải trình của cơ quan chủ trì – Quỹ phát triển đất, Hội đồng quản lý quỹ.	Hải Dương	

		<p>- Về thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng vốn: Đề nghị thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng vốn đầu năm từ Quỹ là của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>- Đề nghị nêu rõ: thành phần hồ sơ để lập hồ sơ đăng ký nhu cầu ứng vốn từ Quỹ; thành phần hồ sơ để Chủ đầu tư, tổ chức được ứng vốn thiết lập gửi Quỹ phát triển đất thực hiện quy trình kiểm soát, cấp vốn ứng; thu hồi vốn ứng.</p> <p>Theo đó: + Nội dung tại Điều 15, Dự thảo cần thiết kế lại: Nêu rõ: cơ quan, đối tượng đăng ký ứng; thời gian thực hiện việc lập, phê duyệt Kế hoạch ứng; thẩm quyền phê duyệt; thành phần hồ sơ phục vụ lập Kế hoạch; trình tự, nội dung các công việc lập Kế hoạch, xin ý kiến, thẩm định, trình phê duyệt. + Nội dung khoản 2 Điều 15 về điều kiện ứng vốn: Đề xuất chuyển sang Điều 16 cho logic.</p>		
		<p>- Điểm a, khoản 1: Bổ sung UBND cấp xã lý do: UBND cấp xã cũng là đơn vị chủ đầu tư các dự án thu hồi đất và đầu tư kết cấu hạ tầng để đấu giá, thuộc phạm vi được ứng vốn theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định.</p> <p>- Điểm c, khoản 1: Sửa thành: "<i>c) Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ có các nội dung chủ yếu gồm: Danh mục dự án/nhiệm vụ được ứng vốn; tổ chức được ứng vốn</i>"</p>	Vĩnh Phúc	Hoàn thiện dự thảo Nghị định (nêu trên)

		<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: <i>"c) Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ có các nội dung chủ yếu gồm: Danh mục dự án/nhiệm vụ được ứng vốn; tổ chức được ứng vốn; tổng số tiền dự kiến ứng và các nội dung khác liên quan.</i> Lý do: Đề nghị bỏ cụm từ "thời hạn ứng; nguồn hoàn trả và thời hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất", do: - Thời hạn ứng vốn theo kế hoạch vốn hàng năm được duyệt. Kết thúc niên độ, Quỹ lập kế hoạch và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch vốn cho năm sau theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này; - Bỏ quy định nguồn hoàn trả và thời hạn hoàn trả, bởi vì đây là cam kết của đơn vị được nhận vốn ứng.</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Giữ như dự thảo Nghị định để đảm bảo vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng đúng mục đích, hoàn trả đúng hạn để sử dụng vốn ứng đúng mục đích, bảo toàn vốn.
	<p>2. Điều kiện ứng vốn: a) Có văn bản đề nghị ứng vốn của tổ chức được ứng vốn. b) Có trong Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. c) Dự án/nhiệm vụ có trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. d) Dự án/nhiệm vụ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt/giao thực hiện. đ) Có phương án hoàn trả vốn ứng phù hợp với Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ. e) Không thuộc trường hợp được ứng trước dự toán ngân sách năm sau để thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, các</p>	<p>Tại điểm c khoản 2 Điều 16 dự thảo Nghị định đang quy định một trong những điều kiện để ứng vốn là <i>"c) Dự án/nhiệm vụ có trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt"</i>. Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 67 của Luật Đất đai năm 2024 quy định nhiều dự án không phải bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện. Đồng thời tại điểm b khoản 2 Điều 125 của Luật Đất đai năm 2024 quy định đất do Nhà nước thu hồi và giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý thì cũng không cần điều kiện phải có trong kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện đã được phê duyệt. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bỏ điểm c khoản 2 Điều 16 dự thảo Nghị định do đây là điều kiện trong quản lý đất đai không phải là điều kiện để quản lý về tài chính.</p>	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng bỏ nội dung này.
		Đề nghị điều chỉnh, bổ sung điểm c:	Quỹ đầu tư	Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng bỏ

<p>dự án cấp bách của trung ương và địa phương theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.</p> <p>g) <i>Vốn hoạt động của Quỹ tại thời điểm ứng vốn đáp ứng được yêu cầu ứng vốn.</i></p>	<p><i>c) Dự án/nhiệm vụ có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</i></p> <p>Lý do: Đề nghị điều chỉnh khoản này vì đối với các dự án xây dựng nhà ở tái định cư thì không phải dự án nào cũng nằm trong Kế hoạch sử dụng đất hàng năm được duyệt, mà nằm trong Quy hoạch sử dụng đất đã được duyệt (Theo Luật Nhà ở); Nếu quy định như dự thảo thì chỉ đúng với trường hợp ứng vốn cho dự án/nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng trong năm, chưa bao gồm các nội dung ứng vốn tại Khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định.</p>	<p>phát triển TP. Hà Nội, Quỹ phát triển đất Bắc Giang</p>	<p>nội dung này. Lý do: Tại khoản 4 Điều 67, điểm b khoản 2 Điều 125 của Luật Đất đai năm 2024 quy định nhiều dự án không phải bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; đất do Nhà nước thu hồi và giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý thì cũng không cần điều kiện phải có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt. Còn quy hoạch sử dụng đất gồm nhiều loại quy hoạch khác nhau nên không đưa nội dung này vào dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Đề nghị bổ sung vào điều kiện ứng vốn thêm một điểm là: “Hợp đồng ứng vốn”.</p> <p>Lý do:</p> <p>- Đề quy định rõ hơn các quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của 02 bên trong quan hệ ứng vốn cho đến khi đi đến thanh lý hợp đồng, chấm dứt các nghĩa vụ, quyền hạn giữa 02 bên. Vì mối quan hệ giữa bên ứng vốn và bên cho ứng vốn là mối quan hệ kinh tế trong lĩnh vực nhà nước có thể xảy ra các tranh chấp không giải quyết được cần phải có hợp đồng để làm căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật về tố tụng (nếu có xảy ra) (Quảng Bình).</p> <p>- Đề tăng tính pháp lý và trách nhiệm của các bên (Ninh Bình).</p>	<p>Quảng Bình, Ninh Bình, Lào Cai</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định.</p> <p>Lý do: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ hồ sơ ứng vốn, điều kiện ứng vốn, đồng thời tiếp thu, bổ sung thêm điều kiện (điểm g khoản 1 Điều 15): <i>Điều kiện khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất</i>; việc ứng vốn từ Quỹ trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được phê duyệt và đã có phương án hoàn trả vốn ứng đảm bảo chặt chẽ và phân định rõ trách nhiệm giữa các bên. Việc ứng vốn chỉ trong thời gian dự án/nhiệm vụ chưa được bố trí vốn, chưa được thanh toán vốn; khi dự án được thanh toán vốn thì hoàn trả ngay vốn ứng cho Quỹ nên không cần thiết phải có Hợp đồng, làm tăng thêm thủ tục hành chính.</p>
	<p>Đề nghị sửa điểm đ thành: “2. <i>Có phương án hoàn trả vốn ứng khả thi</i>”</p>	<p>Quảng Bình, Lào Cai</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định, không bổ sung cụm từ “khả thi”, “phù hợp với khả năng...”. Lý do: Nội dung quy định điều kiện ứng vốn “2. <i>Có phương án hoàn trả vốn ứng</i>” để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ</p>
	<p>Đề nghị sửa điểm đ thành: “đ) <i>Có phương án hoàn trả vốn ứng phù hợp với khả năng bố trí vốn của ngân sách của cấp tương ứng để</i></p>	<p>Vĩnh Phúc</p>	

		<p><i>hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</i>” Lý do: Việc đơn vị ứng vốn xây dựng phương án hoàn trả vốn ứng phù hợp với ngân sách của địa phương và được cấp thẩm quyền phê duyệt đảm bảo cho khả năng trả nợ.</p>		đúng tiến độ và kế hoạch.
		<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung điểm e: <i>“e) Chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt ứng trước dự toán ngân sách năm sau hoặc đã được phê duyệt ứng trước dự toán ngân sách năm sau nhưng chưa đủ vốn để thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, các dự án cấp bách của trung ương và địa phương theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước”.</i> Lý do: - Viết như dự thảo thì các dự án nằm trong kế hoạch vốn trung hạn đều không đáp ứng điều kiện ứng vốn từ Quỹ; điều chỉnh như đề xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án trọng điểm đồng thời đảm bảo không trùng nhiệm vụ chi ngân sách. Cụ thể: Trên thực tế đa phần các dự án trọng điểm nằm trong trung hạn đều thuộc trường hợp được ứng trước dự toán ngân sách năm sau (Điều 37 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP). Tuy nhiên nhiều trường hợp ngân sách không đủ để ứng trước dự toán năm sau trong khi Quỹ đất đang có khả năng ứng; - Giữ nguyên điểm e khoản 2 điều 15 như dự thảo sẽ làm các dự án trọng điểm, cấp bách bị chậm tiến độ do không ứng được vốn từ Quỹ phát triển đất; - Về bản chất việc ứng vốn từ Quỹ phát triển đất và ứng trước dự toán ngân sách năm sau là khác nhau, việc ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được đơn vị nhận vốn ứng hoàn trả cho</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP. Hà Nội, Ninh Bình, Quỹ phát triển đất TP.HCM, Cần Thơ</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: “<i>d) Dự án, nhiệm vụ chưa được cơ quan, người có thẩm quyền giao dự toán ngân sách hoặc đã được giao dự toán ngân sách nhưng chưa đủ vốn để thực hiện</i>” để bảo đảm thực hiện các nội dung ứng vốn từ Quỹ.</p>

	<p>Quý phát triển đất bằng “tiền”, trong khi đó, khi ứng trước dự toán ngân sách năm sau, đơn vị thực hiện thủ tục thanh, quyết toán để hoàn tam ứng. Việc ứng vốn và hoàn trả vốn ứng cho Quý không phải là nhiệm vụ chi của NSNN (Quý được cấp vốn điều lệ) và không trùng nhiệm vụ chi của ngân sách.</p>		
	<p>Đề nghị bỏ Điều 15 “Kế hoạch ứng vốn và điều kiện ứng vốn từ Quý phát triển đất”. Lý do: Thực tiễn nhiều dự án gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch ứng vốn trong năm phải điều chỉnh kế hoạch vốn nhiều lần.</p>	Nam Định	<p>- Để phù hợp với tình hình thực tế tại phương và cũng đảm bảo chặt chẽ, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo hướng: <i>Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quý phát triển đất được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p>- Việc quy định điều kiện ứng vốn từ Quý để đảm bảo chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích.</p>
	<p>Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định như sau: “<i>d) Dự án/nhiệm vụ thuộc danh mục đầu tư công trung hạn và đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt/giao thực hiện</i>” và bổ sung thêm nội dung vào khoản 2 Điều 15: “<i>Có phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư</i>”</p>	Thái Nguyên	<p>Nội dung này đã được thể hiện tại khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định (điểm c, d và g).</p>
	<p>Bổ sung Điều h như sau: “<i>Các điều kiện ứng vốn khác được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quý</i>”.</p>	Cần Thơ	<p>Tiếp thu, bổ sung thêm điều kiện (điểm g khoản 1 Điều 15): <i>Điều kiện khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quý phát triển đất.</i></p>
	<p>Điều kiện ứng vốn: Phải xét trường hợp dự án đầu tư hay dự án đầu giá (với đầu giá từng lô). Đối với trường hợp này thì điều kiện dự án có phải nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn không.</p>	Bắc Ninh	
	<p>Đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quý.</p>	Thanh Hoá	<p>Việc quy định điều kiện ứng vốn từ Quý để đảm bảo chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích.</p>

				Đồng thời, tiếp thu bổ sung thêm điều kiện (điểm g khoản 1 Điều 15): <i>Điều kiện khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.</i>
	Điều 16. Thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn			
	1. Thẩm quyền quyết định ứng vốn: Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.	Đề xuất quy định rõ thẩm quyền trong dự thảo Nghị định để làm căn cứ triển khai thực hiện, hoặc giao thẩm quyền quyết định ứng vốn cho Giám đốc Quỹ do khi xây dựng Kế hoạch ứng vốn đã thực hiện quy trình, trình Hội đồng quản lý Quỹ, trình phê duyệt.	Son La	Hoàn thiện dự thảo Nghị định như sau: " <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất</i> " để tăng cường phân cấp cho địa phương, chủ động quyết định trong tổ chức thực hiện.
		Đề nghị sửa đổi như sau: " <i>1. Thẩm quyền quyết định ứng vốn: Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất</i> ". Lý do: Hội đồng quản lý hoạt động theo chế độ tập thể quyết định theo đa số, không phải là 01 cá nhân Chủ tịch Hội đồng quản lý. Do vậy, đề nghị bỏ thẩm quyền quyết định ứng vốn: Chủ tịch Hội đồng quản lý là hợp lý và phù hợp hơn.	Đắk Lắk	
		Đề nghị điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 1: " <i>Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định ứng vốn cho các dự án/nhiệm vụ theo kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt</i> ". Lý do: - Kế hoạch vốn đã được Hội đồng quản lý thông qua; UBND cấp tỉnh phê duyệt trước khi thực hiện ứng vốn. - Chủ tài khoản mở tại Kho bạc và ngân hàng thương mại là Giám đốc Quỹ, sẽ khó thực hiện khi là Hội đồng quản lý Quỹ.	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	
		Đề nghị cần làm rõ hơn vai trò, trách nhiệm	Hải Dương	Dự thảo Nghị định hoàn thiện như sau: "2.

	<p>của “Tổ chức được ứng vốn”. Trên thực tế, Chủ đầu tư các dự án ký hợp đồng với các Hội đồng GPMB, đồng thời chủ đầu tư dự án có trách nhiệm chuyên tiền để Hội đồng GPMB thực hiện chi trả kinh phí bồi thường, GPMB.</p> <p>Do đó, việc các cơ quan như “Hội đồng giải phóng mặt bằng” phải đi làm các thủ tục về Tờ trình, cam kết hoàn trả vốn ứng, ... là không hợp lý.</p>		<p>Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ phát triển đất. Hồ sơ đề nghị gồm:</p> <p>Văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc; phương án hoàn trả vốn ứng; cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn): 01 bản chính.</p> <p>Hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến việc ứng vốn: 01 bản sao.</p> <p>Quy định nêu trên để đảm bảo việc sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng hạn.</p>
	<p>Bổ sung thêm tại khoản 1: “<i>Cấp quyết định ứng vốn cụ thể quyết định việc gia hạn, điều chỉnh quyết định ứng vốn.</i>”</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	<p>Dự thảo Nghị định hoàn thiện theo hướng: Bỏ thời hạn ứng vốn.</p>
<p>2. Trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn:</p>			
<p>a) Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ phát triển đất. Hồ sơ đề nghị gồm:....</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ phát triển đất trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này quyết định việc ứng vốn cho tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.</p> <p>c) Căn cứ văn bản phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>“<i>a) Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ, bao gồm: Văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn: 01 bản chính; Kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc: 01 bản chính; Bản cam kết sử dụng và hoàn trả vốn ứng (kèm theo phương án hoàn trả): 01 bản chính và các tài liệu khác có liên quan.</i>”</p> <p>Lý do: Đề nghị sửa đổi điều này bởi vì UBND cấp tỉnh quy định chi tiết trong Điều lệ tổ chức và hoạt động hoặc các quy chế tổ chức hoạt động nghiệp vụ, phù hợp với từng địa phương khác nhau;</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng quy định cụ thể trình tự, thủ tục ứng vốn từ Quỹ đảm bảo chặt chẽ trong tổ chức thực hiện.</p>

<p>thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này, Quỹ phát triển đất lập ủy nhiệm chi theo Mẫu số 16c1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước, gửi hồ sơ đến Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố (nơi Quỹ mở tài khoản) đề nghị ứng vốn từ tài khoản của Quỹ cho tổ chức được ứng vốn.</p>	<p>Đề nghị sửa cụm từ tại điểm b khoản 2 Điều 16 “Quỹ phát triển đất trình” thành “Cơ quan điều hành nghiệp vụ trình” do trường hợp trình Hội đồng quản lý quyết định phê duyệt ứng vốn như dự thảo ban đầu thì điểm b khoản này phải điều chỉnh do các thành viên HĐQT hoạt động kiêm nhiệm, sẽ mất thời gian trong việc xin ý kiến, hoàn thiện và thực hiện ứng vốn.</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định; việc Quỹ giao cho Cơ quan điều hành nghiệp vụ trình là quá trình tổ chức thực hiện.</p>
<p>Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước kiểm soát tính hợp lý, hợp lệ của Ủy nhiệm chi; trường hợp đảm bảo đúng quy định thì Kho bạc Nhà nước chuyển tiền cho tổ chức được ứng vốn; trường hợp không đúng quy định thì Kho bạc Nhà nước từ chối chuyển tiền cho tổ chức được ứng vốn. Kho bạc Nhà nước không chịu trách nhiệm kiểm soát chi đối với việc sử dụng vốn ứng của Quỹ phát triển đất.</p> <p>Cách thức giao dịch tại Kho bạc Nhà nước (giao dịch trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc giao dịch điện tử) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh lại điểm c khoản 2 như sau: “<i>Căn cứ văn bản phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này, Quỹ phát triển đất lập ủy nhiệm chi chuyển vốn ứng cho cho tổ chức được ứng vốn. Tổ chức ứng vốn mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để nhận vốn ứng từ Quỹ phát triển đất. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi đối với việc sử dụng vốn ứng của Quỹ phát triển đất</i>”.</p>	<p>Bình Định</p>	<p>Kho bạc nhà nước kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của Ủy nhiệm chi; không chịu trách nhiệm kiểm soát chi đối với việc sử dụng vốn ứng từ Quỹ phát triển đất. Đây là trách nhiệm của tổ chức nhận ứng vốn và Quỹ.</p>
<p>Cách thức giao dịch tại Kho bạc Nhà nước (giao dịch trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước hoặc giao dịch điện tử) thực hiện theo quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP.</p>	<p>- Đề nghị điều chỉnh lại điểm c khoản 2 như sau: “<i>c) Căn cứ văn bản phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này, Quỹ phát triển đất gửi hồ sơ đến Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố hoặc Ngân hàng thương mại (nơi Quỹ mở tài khoản) đề nghị ứng vốn từ tài khoản của Quỹ cho tổ chức được ứng vốn</i>”.</p> <p>- Ngoài ra, tỉnh Đắk Lắk đề nghị bổ sung thêm quy định việc chuyển nguồn vốn ứng trong trường hợp Quỹ phát triển đất ủy thác “<i>Trường hợp ủy thác thì chuyển cho đơn vị nhận ủy thác để giải ngân cho tổ chức được ứng vốn theo đề nghị</i>”.</p>	<p>Tiền Giang, Đắk Lắk, Quảng Trị, Cần Thơ, Hà Tĩnh, Trà Vinh, Tây Ninh, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định, theo đó bổ sung quy định trong trường hợp ứng vốn từ tài khoản tiền gửi ngân hàng.</p>

	<p>Đề nghị sửa thành: “c) Căn cứ văn bản phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này, chậm nhất trong 1,5 ngày làm việc Quỹ phát triển đất lập thủ tục chuyển tiền từ tài khoản của Quỹ cho tổ chức được ứng vốn theo quy định của Điều lệ Quỹ. Trường hợp hồ sơ ứng vốn chưa đúng quy định thì Quỹ phát triển đất từ chối chuyển tiền và có văn bản thông báo cho tổ chức được ứng vốn.”</p> <p>Lý do: Quy định như vậy đảm bảo ngắn gọn, đầy đủ; quy định 1,5 ngày làm việc là dự phòng trong trường hợp hồ sơ thủ tục giải ngân làm vào buổi chiều không kịp chuyển tiền trong ngày. Nếu quy định như dự thảo sẽ không bao gồm việc giải ngân ứng vốn từ tài khoản tiền gửi ngân hàng. Thực tế, nếu nguồn vốn Quỹ có gửi tại KBNN, là tài khoản tiền gửi, không phải là ngân sách nhà nước nên không thuộc đối tượng áp dụng các quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước. Theo đó, KBNN không kiểm soát chi và không có quyền từ chối lệnh chuyển tiền của Quỹ cho các tổ chức nhận ứng vốn, nghiệp vụ chuyển tiền ứng vốn thuộc trách nhiệm của Quỹ.</p>	Quảng Bình	Hoàn thiện dự thảo Nghị định; theo đó bổ sung quy định trong trường hợp ứng vốn từ tài khoản tiền gửi ngân hàng.
	<p>Đề nghị sửa lại điểm c khoản 2 Điều 16 như sau:</p> <p>“Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước kiểm soát...; trường hợp không đúng quy định thì Kho bạc nhà nước từ chối chuyển tiền cho tổ chức được ứng vốn. Kho bạc Nhà nước <i>không chịu trách nhiệm kiểm soát chi đối với việc ứng vốn và sử dụng vốn của quỹ</i></p>	Nam Định	Giữ như dự thảo Nghị định.

	<i>phát triển đất và của các tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</i>		
	Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, nghiên cứu rút ngắn quy trình thực hiện ứng vốn từ Quỹ phát triển đất, tinh gọn bộ máy quản lý, kiểm soát Quỹ phát triển đất.	Nam Định	Nội dung quy định về trình tự, thủ tục ứng vốn từ Quỹ để đảm bảo sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng hạn.
	Đề nghị điều chỉnh thành: " <i>b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Quỹ phát triển đất trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này quyết định việc ứng vốn cho tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định</i> ". Lý do điều chỉnh: Đối với các dự án/nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định ứng vốn của Hội đồng quản lý Quỹ trên thực tế cần thực hiện qua nhiều bước: Sau khi Cơ quan điều hành Quỹ thẩm định hồ sơ dự án/nhiệm vụ, Quỹ phát triển đất trình các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ cho ý kiến thống nhất (bằng văn bản thống nhất hoặc biên bản thống nhất); sau đó Ban điều hành Quỹ phát triển đất tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng quản lý ký quyết định ứng vốn. Quy trình này trên thực tế sẽ mất khá nhiều thời gian. Do đó, đề nghị điều chỉnh thời gian cho phù hợp.	Cần Thơ, Cà Mau, Hà Tĩnh, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Hoàn thiện dự thảo Nghị định, điều chỉnh thời hạn "từ 03 ngày làm việc" thành "07 ngày làm việc".
	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại trình tự, thủ tục ứng vốn tại Điều 16 đảm bảo phù hợp với quy định quản lý vốn điều lệ tại Điểm a Khoản 3 Điều 13.	Hung Yên	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
Điểm d khoản 2	Đề nghị bỏ nội dung sau: " <i>Thời hạn ứng vốn căn cứ vào thời gian thực hiện dự án/nhiệm vụ nhưng tối đa không quá 24 tháng</i> ".	Đắk Lắk, Quảng Bình, Lào Cai, Quỹ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng bỏ quy định này.

	<p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có căn cứ để xác định mốc thời gian ứng vốn này (Đắc Lắc) - Thời hạn ứng vốn tùy theo tình hình thực tế của từng dự án, có những dự án rất ngắn nhưng có những dự án thường kéo dài do nhiều nguyên nhân khách quan, nhất là các dự án tạo quỹ đất sạch để đấu giá, cho thuê đất phụ thuộc phần lớn vào yếu tố thị trường, nhà đầu tư. Do vậy, đề nghị bỏ quy định thời hạn ứng vốn tối đa 24 tháng mà nên quy định là theo Phương án hoàn trả vốn ứng và Hợp đồng ứng vốn (Quảng Bình) - Do không có căn cứ để xác định mốc thời gian ứng vốn này. Trường hợp dự án không sử dụng hết thì nguồn vốn để bố trí cho các dự án tạo quỹ đất khác có nhu cầu, không để kéo dài đến 24 tháng như dự thảo (dự thảo vận dụng việc kéo dài dự toán năm sau theo Luật Ngân sách và Luật Đầu tư công). Do đó kế hoạch vốn của Quỹ thực hiện theo từng năm. Đồng thời việc phê duyệt kế hoạch vốn Quỹ do UBND cấp tỉnh quyết định không phải trình Hội đồng nhân dân giống như Kế hoạch vốn đầu tư công, dự toán ngân sách địa phương hàng năm, do vậy việc bố trí vốn chủ động hơn (khi dự án có nhu cầu và nguồn vốn của Quỹ đáp ứng) (Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội). 	đầu tư phát triển TP Hà Nội	
	Đề nghị bổ sung quy định được gia hạn trong trường hợp khách quan chưa bố trí được nguồn vốn hoàn ứng, trong đó quy định rõ cấp/Lãnh đạo có thẩm quyền phê duyệt gia hạn	Tây Ninh	
	Đề nghị bổ sung để cụ thể hơn: <i>Thời hạn ứng vốn được quy định trong hợp đồng ứng vốn,</i>	Cao Bằng	

	<p>nhưng tối đa không quá 24 tháng thời gian thực hiện dự án được nêu trong quyết định phê duyệt dự án.</p>		
	<p>Bổ sung điểm đ và e vào khoản 2 như sau: "đ) Tổ chức được ứng vốn được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại. Trường hợp có phát sinh lãi tiền gửi thì thực hiện thanh toán với Quỹ phát triển đất. e) Trường hợp đối với dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước khi ứng vốn từ Quỹ phát triển đất thực hiện như sau: Căn cứ văn bản phê duyệt ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này, khi ứng vốn cho các dự án đầu tư công thì số tiền được chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chủ đầu tư (Ban QLDA). Chủ đầu tư có trách nhiệm làm thủ tục chuyển tiền cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện. Việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ".</p>	Nam Định	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định về trình tự, thủ tục ứng vốn từ Quỹ, đồng thời quy định việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ; còn việc Tổ chức được ứng vốn quản lý, sử dụng vốn ứng từ Quỹ phát triển đất như thế nào được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và thuộc trách nhiệm của Tổ chức được ứng vốn.</p>
	<p>Kho bạc nhà nước không kiểm soát hồ sơ khi thực hiện ứng vốn và chỉ kiểm soát hồ sơ khi thu hồi ứng (Quỹ phát triển đất cũng không kiểm soát hồ sơ khi ứng vốn). Như vậy, trong trường hợp hồ sơ thanh toán vốn ứng được Kho bạc nhà nước chấp thuận khi kiểm soát chi thấp hơn so với mức ứng vốn từ Quỹ phát triển đất thì phần chênh lệch thấp hơn sẽ xử lý như thế nào, làm sao để thu hồi được vốn ứng cho Quỹ phát triển đất ?.</p>	Yên Bái	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (khoản 3 Điều 18): <i>Trường hợp số tiền đã ứng nhưng chưa sử dụng hết (nếu có) phải hoàn trả cho Quỹ phát triển đất theo thời hạn áp dụng tương tự như quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ.</i></p>
3. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm:	Đề nghị sửa thành:	Quảng Bình	Tại khoản 3 Điều này quy định về trách

<p>a) Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này đúng mục đích.</p> <p>b) Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.</p> <p>c) Thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định này.</p>	<p><i>"b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.</i></p> <p><i>"c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định này."</i></p> <p>Lý do: Trên thực tế, tổ chức nhận ứng vốn không có quyền thực hiện đầy đủ các thủ tục hoàn trả vốn ứng, chi phí sử dụng vốn mà phụ thuộc rất lớn vào các chủ đầu tư và cơ quan tài chính các cấp.</p>		<p>nhiệm của tổ chức được ứng vốn; việc tổ chức được ứng vốn phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan là trong quá trình tổ chức thực hiện.</p>
<p>Điều 17. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất</p>			
<p>1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất tối đa là 1% số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất và do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ là 1,5% số tiền ứng vốn từ Quỹ quá hạn.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh: <i>"1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất tối đa là 1%/năm trên số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất và do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ là 1,5%/ năm trên số tiền ứng vốn từ Quỹ quá hạn."</i></p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các dự án/nhiệm vụ ứng vốn từ Quỹ về cơ bản đều có thời gian ứng vốn khác nhau (có dự án từ 01-02 năm, có dự án lên tới 05-07 năm...) nên áp dụng đầy đủ các tiêu chí (thời gian ứng vốn, số tiền ứng vốn) sẽ đảm bảo nguồn thu cho hoạt động của Quỹ (Cà Mau). - Mỗi dự án có thời gian triển khai khác nhau, do đó việc quy định mức chi phí quản 	<p>Cà Mau, Sơn La, Quảng Bình, Hà Nam, Thái Nguyên, Cần Thơ, Cao Bằng</p>	<p>Việc ứng vốn để thực hiện dự án/nhiệm vụ của Nhà nước, thời hạn sử dụng vốn ứng phụ thuộc vào dự án/nhiệm vụ; đề nghị cho áp dụng một mức chi phí ứng vốn để thuận lợi cho thực hiện, dự thảo Nghị định hoàn thiện như sau: <i>"bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ"</i>²</p>

² Áp dụng trong tự quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 97/TT-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/TT-BTC ngày 13/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tạm ứng, vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách nhà nước.

		<p>lý vốn ứng theo năm làm cơ sở để chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án (Sơn La).</p> <p>- Việc thu chi phí quản lý vốn phải gắn với thời gian mà tổ chức nhận ứng vốn đang nợ vốn ứng mà chưa trả. Nếu quy định như dự thảo tối đa 1% trên số vốn ứng là không công bằng cho những tổ chức ứng vốn làm tốt, hoàn trả vốn nhanh. Đồng thời, làm giảm nguồn thu của Quỹ nếu có trường hợp chiếm dụng, chậm hoàn trả vốn ứng (Quảng Bình).</p>		
		<p>Đề nghị làm rõ chi phí quản lý vốn ứng là 1% theo năm hay 1% cho suốt quá trình ứng vốn và cũng nên quy định cụ thể luôn thay vì mức tối đa để địa phương thống nhất thực hiện.</p>	<p>- Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Quảng Trị, Phú Yên, Vĩnh Phúc</p> <p>- Quỹ phát triển đất TPHCM</p>	
		<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "<u>1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất là 1% tổng số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất; trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ là 1,5% tổng số tiền ứng vốn từ Quỹ quá hạn</u>".</p>	<p>Quỹ Đầu tư phát triển TP Hà Nội, Quỹ đầu tư phát triển Bắc Giang</p>	
		<p>Đề nghị Bộ Tài chính quy định cụ thể: (1) Chi phí ứng vốn 1% tính trong thời gian 01 năm. (2) Trường hợp nếu đến thời hạn hoàn trả vốn ứng mà đơn vị chưa trả vốn ứng, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, nghiên cứu có biện pháp xử lý phù hợp hơn.</p> <p>Lý do: Theo dự thảo Nghị định chi phí ứng vốn 1% được lấy từ nguồn chi phí đầu tư của dự án đầu tư công. Khi dự án không đảm bảo</p>	<p>Hà Nam</p>	

		về thời gian thực hiện, tiến độ thực hiện sẽ phát sinh khoản phạt chậm trả 1,5% số tiền ứng vốn quá hạn. Do đó làm phát sinh tăng tổng mức chi phí của dự án từ đó làm tăng chi ngân sách (do các dự án được ứng vốn là dự án đầu tư công được bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển).	
		<p>Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định cụ thể mức chi phí quản lý vốn ứng là 1% theo năm hay 1 % cho suốt quá trình ứng vốn; - Bổ quy định mức chi phí quản lý vốn ứng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. Do không có quy định hiện hành liên quan để căn cứ làm cơ sở tính toán, xác định mức tỷ lệ thấp hơn là bao nhiêu cho phù hợp; - Bổ sung quy định mức phí ủy thác trong trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác. 	Bà Rịa – Vũng Tàu
		<p>Đề nghị xem xét, chỉnh sửa như sau:</p> <p><i>“a. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất tối đa là 1%/tháng (trên cơ sở một tháng có 30 ngày) tính trên số dư nợ tạm ứng và số ngày tạm ứng thực tế và do UBND cấp tỉnh quyết định.</i></p> <p><i>b. Trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng là 1,5% mức phí ứng vốn quy định tại điểm a, khoản 1, Điều này”.</i></p>	Lai Châu
		<p>Đề nghị sửa đổi Điều 17:</p> <p><i>“1. Mức phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất tối đa là 2%/năm trên số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất và do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định; trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo</i></p>	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam

	<p><i>phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ là 150%/năm trên mức phí trong hạn tính trên số dư vốn ứng từ Quỹ quá hạn.</i></p> <p><i>2. Phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí quản lý, chi phí dự phòng của dự án/nhiệm vụ hoặc kinh phí hoạt động của đơn vị ứng vốn."</i></p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi từ ngữ cho phù hợp. - Để đảm bảo tính nguồn thu hoạt động của Quỹ và linh hoạt trong việc bố trí nguồn kinh phí thực hiện hoàn trả phí quản lý vốn ứng từ các dự án/nhiệm vụ ứng vốn từ Quỹ. 			
	<p>Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ áp dụng theo Thông tư quy định tạm ứng, vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách nhà nước do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành tại từng thời điểm đối với các Quỹ ủy thác. Đối với các Quỹ hoạt động độc lập, mức phí ứng vốn áp dụng nêu trên có thể tăng từ 2 đến 3 lần do địa phương quyết định.</p> <p>Lý do: Do Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác nên bộ máy sẽ gọn nhẹ và chi phí hoạt động sẽ thấp hơn so với hoạt động theo mô hình độc lập. Vì vậy, quy định 2 mức phí khác nhau để có nguồn hoạt động phù hợp với các mô hình của Quỹ phát triển đất.</p>	Thanh Hoá		
	<p>Đề nghị quy định cụ thể các nội dung liên quan nhằm bảo đảm tính minh bạch khi thực thi.</p>	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (khoản 1 Điều 17)	
	<p>2. Nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng:</p> <p>Phương án 1: Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí quản lý dự án/nhiệm vụ.</p>	<p>Đề xuất lựa chọn Phương án 1</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp với tính chất của khoản vốn ứng (đã được dự kiến từ trước theo kế hoạch). 	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ủy ban dân tộc,	Việc quy định nguồn kinh phí để chi trả chi phí quản lý vốn ứng thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Tuy nhiên, chi phí quản lý dự án

<p>Phương án 2: Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất sử dụng từ chi phí dự phòng của dự án/nhiệm vụ.</p>	<p>- Vì chi phí quản lý dự án được xác định theo khoản 4, Điều 12 và Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ là phù hợp.</p>	<p>Son La, Tiền Giang, Cà Mau, Lai Châu, Hà Giang, Hậu Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Đồng Nai, Cần Thơ, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Gia Lai, Cao Bằng, Kiên Giang, Bình Thuận, Quỹ phát triển đất Long An</p>	<p>bị khống chế tỷ lệ, nếu sử dụng từ nguồn này có thể sẽ ảnh hưởng tới chi phí quản lý dự án. Do đó, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo hướng: <i>Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí khác của dự án/nhiệm vụ.</i></p>
	<p>Đề xuất lựa chọn Phương án 2 Lý do: - Trên thực tế có dự án/nhiệm vụ không hoàn trả vốn ứng đúng thời gian, khi đó sẽ phát sinh kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng quá hạn cho Quỹ phát triển đất, từ đó dẫn đến đơn vị ứng vốn sẽ không chủ động được trong việc đưa khoản chi phí này vào chi phí quản lý dự án/nhiệm vụ, do đó chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất sử dụng từ chi phí dự phòng của dự án/nhiệm vụ là phù hợp. - Do đơn vị làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được sử dụng 2% để chi hoạt động thường xuyên của bộ máy và việc bố trí vốn cho dự án phụ thuộc vào khả năng cân đối ngân sách nên nếu bố trí sớm thì đơn vị có nguồn chi trả đúng thời hạn và ngược lại, nếu</p>	<p>Bình Định, Long An, Bắc Kạn, Quỹ phát triển đất các tỉnh: Yên Bái, Quỹ phát triển đất Kon Tum, Bà Rịa-Vũng Tàu</p>	

		<p>chọn phương án 1 thì đơn vị không đủ khả năng đảm bảo nguồn.</p>		
		<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng "<i>nằm trong chi phí khác</i>". - Ngoài ra Quỹ đầu tư phát triển Hà Nội đề nghị: Việc thanh toán chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ được bố trí cùng với việc hoàn trả vốn ứng quy định tại Điều 18 Nghị định này. 	<p>Bà Rịa - Vũng Tàu, Lào Cai, Thái Nguyên, Gia Lai, Điện Biên, Quảng Trị, Thanh Hoá, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Quỹ phát triển đất TP Hà Nội, Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Giang</p>	
		<p>Đề nghị ghi rõ nguồn hoàn trả chi phí quản lý vốn ứng Quỹ phát triển đất được lấy trong vốn đầu tư của dự án/nhiệm vụ. Mục chi phí khác.</p> <p>Lý do: Cả 02 phương án đưa ra trong dự thảo chưa phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Cụ thể: Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 10/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chi phí quản lý dự án thì không có nội dung chi trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất. Còn đối với chi phí dự phòng của dự án là để dự phòng cho các tình huống không mong muốn hoặc không dự kiến có thể xảy ra trong quá trình thực hiện dự án xây dựng, được tính sẵn vào dự toán chi phí của công trình. Và khi muốn sử dụng nó thì phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phân chia cụ thể vào từng hạng mục công việc mới có cơ sở giải ngân chi trả</p>	<p>Quảng Bình</p>	

	cho đối tượng thụ hưởng.		
	Trường hợp phát sinh chi phí quản lý vốn ứng thì được chi trong tổng mức đầu tư, dự toán của dự án/nhiệm vụ; việc thanh toán, chi trả thực hiện theo quy định của pháp luật.	Hà Nội	
	- Đề xuất phương án: " <i>Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí quản lý dự án/nhiệm vụ, chi phí quản lý vốn ứng phát sinh do quá hạn hoàn trả vốn ứng được tính trong chi phí dự phòng của dự án/nhiệm vụ</i> ". Lý do: Chi phí quản lý vốn ứng là khoản mục chi phí đã được xác định trước, do đó cần được xác định trong chi phí quản lý dự án. Trường hợp quá hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo phương án hoàn trả vốn ứng thì chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ là 1,5% số tiền ứng vốn bị quá hạn, phần chênh lệch phát sinh của chi phí quản lý ứng vốn quá hạn là 0,5% (= 1,5% - 1,0%) sẽ được sử dụng từ chi phí dự phòng của dự án/nhiệm vụ. - Bổ sung quy định cụ thể về nội dung, mức chi cho công tác quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất, bao gồm cả việc chi cho cán bộ kiêm nhiệm các chức danh (nếu có).	Quảng Ninh	
	Đề nghị quy định nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý ứng vốn tương ứng với quy định về nguồn hoàn trả vốn ứng tại Điều 18 dự thảo Nghị định.	Hưng Yên	Việc quy định nguồn kinh phí để chi trả chi phí quản lý vốn ứng thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Tuy nhiên, chi phí quản lý dự án bị khống chế tỷ lệ, nếu sử dụng từ nguồn này có thể sẽ ảnh hưởng tới chi phí quản lý dự án. Do đó, dự thảo Nghị định hoàn thiện theo hướng: <i>Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất nằm trong chi phí khác của dự án/nhiệm vụ.</i>
	Đề nghị bổ sung quy định nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng trong trường hợp quá hạn hoàn trả (thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư/đơn vị ứng vốn).	Sơn La	
	Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "2. Nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng:	Đắk Lắk	

	<p>a) Đối với nhiệm vụ ứng vốn cho dự án thì chi phí quản lý vốn ứng được chi trả từ nguồn vốn của dự án (chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất là một khoản kinh phí thuộc tổng mức đầu tư của dự án).</p> <p>b) Đối với nhiệm vụ ứng vốn còn lại (không thuộc điểm a khoản 2 Điều này) nguồn chi phí quản lý vốn ứng được bố trí trong chi đầu tư phát triển khác của các cấp ngân sách”.</p>		
	Đề nghị bổ sung khoản 3 như sau: “3. Việc thanh toán chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ được bố trí cùng với việc hoàn trả vốn ứng quy định tại Điều 18 Nghị định này.”	Đắk Lắk	
	Đề nghị xác định nguồn kinh phí chi trả chi phí quản lý vốn ứng là khoản chi phí được tính trong tổng mức đầu tư dự án. Trong trường hợp này nếu không phê duyệt dự án thì phí quản lý ứng vốn sẽ thuộc khoản mục nào?	Hải Dương	
	Đề nghị bỏ Điều 17 “Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất”. Lý do: Do công tác quản lý vốn ứng thường là do cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, bỏ chi phí này để tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.	Nam Định	Để bảo đảm nguồn kinh phí cho hoạt động của bộ máy và quản lý hành chính của Quỹ phát triển đất, đồng thời phát huy có hiệu quả nhất vốn điều lệ được cấp cho Quỹ phát triển đất, dự thảo quy định mức chi phí quản lý vốn ứng (thay cho phí ứng vốn quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ).
	Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất chưa được thể hiện trong các công việc đã được quy định tại khoản 7 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP của Chính Phủ; khoản 7 Điều 4 Thông tư số 11/2021/NĐ-CP ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.	Bắc Ninh	
	Đề nghị xem xét bổ sung nội dung về thời điểm xác định chi phí quản lý vốn ứng. Ví dụ: “Chi phí quản lý vốn ứng tính đến thời điểm khóa sổ lập báo cáo quyết toán để làm căn cứ quyết toán”. Lý do: Để đảm bảo thống nhất trong triển khai thực hiện.	Lào Cai	Thời điểm xác định chi phí quản lý vốn ứng căn cứ vào thời hạn ứng và phương án hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.

<p>Điều 18. Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất</p>			
<p>1. Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:</p>	<p>Đề nghị quy định cụ thể việc thanh toán, trình tự, thủ tục, hồ sơ do Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ chưa hướng dẫn nội dung này.</p>	<p>Hà Nội</p>	<p>Về nguyên tắc, việc ứng vốn từ Quỹ phát triển đất chỉ trong thời gian dự án chưa được bố trí vốn. Khi dự án được kiểm soát, thanh toán vốn theo Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ, chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển tiền cho tổ chức được ứng vốn. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ phát triển đất. Đối với trường hợp còn lại, việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ bố trí trong dự toán ngân sách (chi đầu tư phát triển khác của cấp tương ứng).</p>
<p>a) Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.</p> <p>Số tiền được thanh toán cho các nội dung được ứng vốn theo quy định tại Nghị định này được chuyển vào tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư mở tại Kho bạc Nhà nước.</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày tiền được chuyển vào tài khoản tiền gửi của chủ đầu tư theo quy định tại điểm a khoản này, chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển tiền cho tổ chức được ứng vốn. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ phát triển đất: ...</p> <p>2. Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp bồi thường, giải phóng mặt bằng để đấu giá quyền sử dụng đất:</p> <p>a) Căn cứ vào số tiền ứng vốn chưa hoàn trả cho Quỹ phát triển đất (bao gồm cả số tiền ứng vốn của kỳ trước nếu có), thời hạn ứng và phương án hoàn trả vốn ứng cho Quỹ, tổ chức được ứng vốn báo cáo cấp có thẩm quyền của địa phương để bố trí trong dự toán ngân sách chi đầu tư phát triển khác của cấp tương ứng để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>1. Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:</p> <p>a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự án được bố trí vốn, căn cứ vào số tiền chưa hoàn trả vốn ứng cho Quỹ, thời hạn ứng và phương án hoàn trả vốn ứng cho Quỹ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ gửi Kho bạc Nhà nước để làm thủ tục hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</p> <p>Hồ sơ gồm: Giấy đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ (trong đó nêu rõ số tiền ứng vốn từ Quỹ chưa hoàn trả); các giấy tờ liên quan đến việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</p> <p>b) Kho bạc Nhà nước căn cứ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này thực hiện chuyển tiền cho Quỹ.</p> <p>c) Tổ chức được ứng vốn thực hiện quyết toán số tiền hoàn trả vốn ứng cho Quỹ cùng với quyết toán của dự án được bố trí vốn đó.</p> <p>2. Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số (trừ trường hợp nguồn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ từ nguồn vốn của dự án quy định tại khoản 1 Điều này): ...</p> <p>3. Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp để tạo lập, phát triển quỹ đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để phục vụ đấu giá, giao đất/cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất:</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>Do đó, dự thảo Nghị định quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo 02 trường hợp:</p> <p>(1) Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:</p> <p>(2) Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp còn lại (không thuộc trường hợp quy định (1) nêu trên).</p> <p>Quy định nêu trên đã bao quát các trường hợp hoàn trả vốn ứng cho Quỹ, bảo toàn vốn hoạt động của Quỹ.</p>

<p>b) Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán ngân sách để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất được lập thành một mục riêng thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm và kế hoạch tài chính 05 năm.</p> <p>c) Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất gửi Kho bạc Nhà nước...</p> <p>d) Kho bạc Nhà nước căn cứ hồ sơ quy định tại điểm c khoản này, thực hiện chuyển tiền cho Quỹ phát triển đất.</p> <p>đ) Tổ chức được ứng vốn thực hiện quyết toán số tiền hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất cùng với quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm</p>	<p>Lý do: Đây là nội dung quy định hết sức quan trọng, đảm bảo cho mục tiêu bảo toàn vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Quỹ. Do đó, cần quy định việc hoàn trả vốn ứng hết sức chặt chẽ gắn với từng nghiệp vụ ứng vốn được quy định tại khoản 1 Điều 14 của dự thảo Nghị định. Tạo điều kiện cho Tổ chức nhận ứng vốn và Quỹ phát triển đất trong việc làm thủ tục hoàn trả vốn ứng nhanh. Đồng thời, còn phải tương thích với quy định tại khoản 3 Điều 81 về cơ chế tài chính để thực hiện các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển tạo quỹ đất nêu trong dự thảo Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2024 do Bộ TN&MT dự thảo là: “3. Tiền đầu đất thu được, sau khi khấu trừ các chi phí hợp lý thì nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước”.</p>		
	<p>Bổ sung quy định về thời gian tối đa hoàn trả vốn ứng. Nguồn vốn để hoàn trả vốn ứng cho từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định.</p>	Khánh Hòa	
	<p>Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ (cả khoản 1, khoản 2 Điều 19 dự thảo Nghị định) đều được bố trí trong dự toán ngân sách của tổ chức được ứng vốn để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ; trình tự, thủ tục hoàn trả vốn ứng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước</p>	Quỹ phát triển đất Bắc Giang, Thanh Hoá	Nội dung giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị định (nêu trên)
	<p>Đề nghị sửa điểm a khoản 1, bỏ đoạn “<i>Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ... vốn đầu tư công</i>”</p> <p>Lý do: Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện ngay khi giải ngân nguồn vốn ứng từ Quỹ, hồ sơ hoàn trả vốn ứng đã</p>	Vĩnh Phúc	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

	đầy đủ tại Kho bạc.		
	Đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 1 lại như sau: “a) Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công”.	Tiền Giang	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Tại khoản 3 Điều 27 dự thảo Nghị định đã quy định rõ: Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
	Đề nghị bổ sung thêm nội dung quyết toán dự án hoàn thành và hướng dẫn việc thực hiện quyết toán do Nghị định số 99/2021/NĐ-CP chỉ quy định về quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.	Long An	Giữ như dự thảo Nghị định; Lý do: Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.
	Đề nghị xem xét sửa thành: “a) Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công”.	Lai Châu	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP; không phải trường hợp áp dụng.
	Tại khoản 1 Điều 18 đề nghị sửa thành: “1. Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt”. Lý do: Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ chỉ quy định dự án sử dụng vốn đầu tư công	Bắc Ninh	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Tại điểm a khoản 1 Điều 18 dự thảo chưa có quy định về “nội dung được ứng vốn”. Do vậy, đề nghị hướng dẫn rõ hơn. Ví dụ: Trong tổng mức đầu tư dự án gồm chi phí xây lắp, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn xây dựng, chi phí khác, chi phí dự phòng thì nội dung nào được ứng vốn (được ứng vốn cho tất cả các chi phí trong tổng mức đầu tư không, hay chỉ có chi phí xây lắp được	Cao Bằng	Nội dung được ứng vốn đã được quy định tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định. Việc kiểm soát, thanh toán vốn của dự án được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

	<p>ứng vốn).</p> <p>(1) Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 18 thành: “Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ tạo quỹ đất để đấu giá, giao đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất”.</p> <p>Lý do: Nhiệm vụ tạo quỹ đất để đấu giá, giao đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất bao gồm cả việc bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng, tổ chức đấu giá...</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định hoàn trả vốn ứng đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất nhưng không thu tiền sử dụng đất. Trường hợp ứng vốn thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>(2) Về quy định hoàn trả nêu tại các điểm a, b, c, đ: Đề nghị bỏ các quy định của dự thảo hiện nay mà chuyển sang hình thức hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo cách ghi thu, ghi chi số tiền ứng vốn theo quy định tại khoản 8 Điều 26 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.</p>	Quảng Bình	<p>(1) Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (khoản 2 Điều 18) theo hướng sửa lại tiêu đề của khoản 2 như sau: “Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp còn lại (không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này)”.</p> <p>(2) Quy định ghi thu, ghi chi phát sinh thêm thủ tục hành chính, do đó tại dự thảo Nghị định quy định việc hoàn trả vốn ứng đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19: <i>Bổ trí trong dự toán ngân sách chi đầu tư phát triển khác của cấp tương ứng để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</i></p>
	<p>Đề nghị sửa lại khoản 2 Điều 18 như sau: “2. Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp tổ chức phát triển quỹ đất ứng vốn để thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất được giao quản lý nhằm nâng cao giá trị khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương: ...</p> <p>c) Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ</p>	Nam Định	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa lại tiêu đề của khoản 2 như sau: Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp còn lại (không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này). - Đối với nội dung về hồ sơ hoàn trả vốn ứng cho Quỹ quy định tại khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định chỉ gửi Sở Tài chính như ý kiến tham gia là chưa đầy đủ vì Sở Tài

	<p>phát triển đất gửi Sở Tài chính; Hồ sơ gồm: Giấy đề nghị hoàn trả vốn ứng (trong đó nêu rõ số tiền ứng vốn từ Quỹ phát triển đất chưa hoàn trả, thời hạn ứng theo Kế hoạch ứng vốn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt); Quyết định giao dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các giấy tờ liên quan đến việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất.</p> <p>d) Sở Tài chính căn cứ hồ sơ quy định tại điểm c khoản này, lập lệnh chi tiền chuyển tiền cho Quỹ phát triển đất...".</p>		chính chỉ trong trường hợp hoàn ứng từ ngân sách cấp tỉnh, trong trường hợp này còn có cả hoàn ứng từ ngân sách cấp huyện.
	<p>Đề nghị xem xét sửa đổi quy định cụ thể như sau: "a) Căn cứ vào..., tổ chức được ứng vốn báo cáo cấp có thẩm quyền của địa phương (thông qua Sở Kế hoạch đầu tư) để bố trí trong dự toán ngân sách chi đầu tư phát triển khác của cấp tương ứng để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.". Đồng thời, đề nghị xem xét hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục để bố trí vốn trong trường hợp bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu giá quyền sử dụng đất.</p>	Bà Rịa - Vũng Tàu	<p>Việc bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư.</p> <p>- Nội dung khoản này chỉ quy định về hoàn trả vốn ứng từ Quỹ</p>
	<p>Đề nghị bổ sung quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất đối với 02 trường hợp quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 14 dự thảo.</p>	Nam Định	<p>Nội dung ý kiến tham gia đã được thể hiện tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị xem xét sửa lại khoản 2 và bổ sung khoản 3:</p> <p>(2) Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu giá quyền sử dụng đất:</p> <p>- Đề nghị xem xét tách thành 2 trường hợp:</p> <p>+ Trường hợp 1 nếu dự án đầu giá đất từng lô (nhà nước giải phóng mặt bằng và làm hạ tầng), thì trường hợp này phải đưa dự án vào kế hoạch đầu tư công như dự án nêu tại phần</p>	Bắc Ninh	<p>Dự thảo Nghị định quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ theo 02 trường hợp:</p> <p>(1) Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:</p> <p>(2) Hoàn trả vốn ứng trong trường hợp còn lại (không thuộc trường hợp quy định (1) nêu trên).</p>

	<p>(1) và thanh toán theo Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.</p> <p>+ Trường hợp 2 là đấu giá cả dự án: đề nghị quy định rõ nguồn vốn chi đầu tư phát triển khác này có trong tổng số vốn kế hoạch đầu tư hàng năm trung ương giao không (ví dụ toán hàng năm trung ương chi giao chi đầu tư cho địa phương theo số kế hoạch đầu tư công trung hạn. Nếu tách mục chi đầu tư phát triển khác năm ngoài chi đầu tư công, thì số chi đầu tư công địa phương sẽ thấp hơn số trung ương giao). Do vậy đề nghị vẫn xem xét đề nhiệm vụ bồi thường GPMB trong trường hợp này vào dự án đầu tư công.</p> <p>(3) Đối với dự án lựa chọn nhà đầu tư thì nguồn vốn hoàn trả như thế nào? Đề nghị xem xét hướng dẫn cụ thể trường hợp này.</p>		
	<p>Đề nghị cần làm rõ hơn “Tổ chức được ứng vốn” trong quy định tại dự thảo là cơ quan nào? là “Chủ đầu tư” hay “Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư”. Từ đó làm rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan này. Theo như cách giải thích tại Điểm b Khoản 1 Điều 18 của dự thảo thì: “Tổ chức được ứng vốn” là “Tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư”.</p> <p>Các mối quan hệ này cần được làm rõ để từ đó sẽ xác định rõ nhiệm vụ, vai trò của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy trình về quyết định Kế hoạch ứng vốn, tổ chức cấp vốn và hoàn trả vốn.</p> <p>Đề xuất: Chủ đầu tư các dự án là Tổ chức ứng vốn và có trách nhiệm thực hiện các thủ tục về đăng ký, ký hợp đồng ứng, thực hiện các thủ tục ứng, hoàn ứng vốn (đơn vị thực hiện nhiệm vụ</p>	Hải Dương	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định quy định về tổ chức được ứng vốn gồm: Chủ đầu tư, tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tổ chức phát triển quỹ đất; tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức của Nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư. - Tại Điều 16, Điều 18 dự thảo Nghị định quy định cụ thể trách nhiệm của tổ chức ứng vốn. Quy định về hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định này, trong đó xác định rõ trách nhiệm của tổ chức được

	<p>bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chỉ là đơn vị thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, là đơn vị thụ hưởng khoản tiền ứng để thực hiện phần việc theo trách nhiệm).</p>		<p>ứng vốn quy định tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định trong việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</p>
	<p>- Đề nghị nghiên cứu rõ hơn thủ tục ứng vốn và hoàn ứng đối với tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở.</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 18, cần làm rõ:</p> <p>+ Việc bố trí chi đầu tư phát triển khác cho nội dung này có phải phê duyệt dự án, dự toán bồi thường GPMB của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có thì sẽ lại mâu thuẫn Luật đầu tư công. Nếu không thì chưa có quy định cụ thể về bố trí vốn đầu tư phát triển khác trong dự toán ngân sách nhà nước cho nội dung này.</p> <p>+ Ngoài ra cũng chưa có quy định cụ thể về việc kiểm soát thanh toán, quyết toán kinh phí này nếu thực hiện chỉ từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển khác.</p> <p>Việc thanh toán cho nội dung này sẽ thực hiện bằng lệnh chi tiền hay chi cho đơn vị dự toán và được kiểm soát chi tại kho bạc nhà nước theo nội dung nhiệm vụ chi? Tiếp đó, việc quyết toán kinh phí này có phải cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo dự toán chi hay chỉ tổng hợp quyết toán chi niên độ theo đơn vị dự toán?</p>	Hải Dương	<p>- Thủ tục ứng vốn và hoàn trả vốn ứng cho Quỹ quy định tại Điều 16, 18 dự thảo Nghị định (trong đó bao gồm cả trường hợp ứng vốn và hoàn ứng đối với tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở).</p> <p>- Nội dung quy định về hoàn trả vốn ứng tại khoản 2 Điều 18 được bố trí trong chi đầu tư phát triển khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ quy định tại Nghị định này; trong đó quy định: Tổ chức được ứng vốn thực hiện quyết toán số tiền hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất cùng với quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.</p>
	<p>Đề nghị bổ sung thêm Khoản 4 Điều 18: Bổ sung nội dung “Gia hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất” như sau: “4. Gia hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất: Trong trường hợp đặc biệt, cần thiết phải gia</p>	Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	<p>Dự thảo Nghị định quy định một trong các điều kiện ứng vốn từ Quỹ là “Có phương án hoàn trả vốn ứng” và để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động ứng vốn của Quỹ thì không nên quy định tại dự thảo nội dung gia hạn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</p>

	<p>hạn hoàn trả vốn ứng, Tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị gia hạn để xem xét giai hạn theo quy định Điều lệ Quỹ.</p> <p>Trường hợp quá thời hạn hoàn trả vốn ứng, Tổ chức được ứng vốn chưa hoàn trả hết vốn ứng và không được gia hạn hoàn trả, Quỹ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý chức năng và cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp cần thiết theo quy định tại Điều lệ và pháp luật để thu hồi vốn ứng.”</p> <p>Lý do: Quy định thêm điều khoản gia hạn hoàn trả vốn ứng và các biện pháp trong trường hợp chưa thu hồi được vốn ứng cho Quỹ để có cơ sở thực hiện.</p>		
	<p>Đề nghị rà soát một số nội dung quy định tại Điều 18 về hoàn trả vốn ứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc kiểm soát, thanh toán vốn theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐCP khi dự án ứng vốn đã được triển khai thực hiện, chủ đầu tư thực hiện ký kết hợp đồng với nhà thầu và đã thanh toán cho nhà thầu bằng nguồn vốn ứng từ Quỹ phát triển đất sẽ phát sinh các vướng mắc. - Số tiền đã ứng và đã sử dụng hết nhưng không được thanh toán qua công tác kiểm soát tại Kho bạc (nếu có) thì xử lý như thế nào? 	Yên Bái	Hoàn thiện quy định về hoàn trả vốn ứng tại Điều 18 dự thảo Nghị định.
	Cần phải có quy định cụ thể về chi đầu tư phát triển khác tại địa phương để các địa phương có thể lập, bố trí dự toán cho phù hợp	Yên Bái, Cao Bằng	Tại dự thảo Nghị định quy định: Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán ngân sách để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ được lập thành một mục riêng thuộc nhiệm vụ chi đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách nhà nước...; còn việc thực hiện cụ thể theo quy định của pháp luật ngân sách.
	Đề nghị bổ sung quy định về thời hạn hoàn trả vốn ứng và chế tài xử lý đối với các trường hợp chậm hoàn trả vốn ứng làm cơ sở thực	Gia Lai, Thái Nguyên	Tiếp thu, bổ sung chế tài xử lý đối với các trường hợp chậm hoàn trả vốn ứng vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ (điểm i

	hiện.		Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định).
Điều 19. Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất			
1. Quỹ phát triển đất được nhận ủy thác nguồn vốn, hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước khác ở địa phương theo quy định, trừ trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương. 2. Việc nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Hợp đồng nhận ủy thác ký kết giữa Quỹ phát triển đất với bên ủy thác. Quyết định/Hợp đồng nhận ủy thác bao gồm các nội dung cơ bản sau đây: ...c) Số vốn ủy thác; thời hạn ủy thác; chi phí ủy thác.	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: "1. <i>Quỹ phát triển đất được nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước khác ở địa phương theo quy định, trừ trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương</i> ". Lý do: Sửa đề đồng bộ với góp ý tại khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định (việc nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính khác - không phải là nhận ủy thác nguồn vốn và hoạt động, sẽ bị hiểu nhầm sang ủy thác nguồn vốn ngân sách cho Quỹ tài chính địa phương).	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; cụ thể sửa lại như sau: "1. <i>Quỹ phát triển đất được nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước khác ở địa phương theo quy định, trừ...</i> "
	Đề nghị điều chỉnh như sau: " <i>Quỹ phát triển đất được nhận ủy thác quản lý nguồn vốn hoặc hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước khác ở địa phương theo quy định...</i> ". Lý do: Các quỹ tài chính nhà nước có nguồn vốn và các hoạt động nghiệp vụ vì vậy việc nhận ủy thác quản lý có thể là nguồn vốn hoặc hoạt động hoặc cả hai vì vậy đề nghị thêm từ "quản lý" và từ "hoặc".	Lâm Đồng	
	Tại điểm c khoản 2, đề nghị quy định mức chi phí ủy thác cụ thể để có cơ sở thực hiện.	Tiền Giang	Hoàn thiện dự thảo Nghị định (khoản 3 Điều 21).
Điều 20. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất			
2. Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy	Dự thảo quy định theo hướng là " <i>áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ quy định tại Nghị định này</i> ".	Hà Giang, Hải Phòng, Hà Giang, Quỹ phát triển đất TPHCM	Để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Quỹ phát triển đất trong thời gian qua (cơ chế tài chính của Quỹ theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn),

<p>định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.</p>	<p>Đề nghị quy định chung, không đề từng địa phương tự lựa chọn chế độ tài chính như dự thảo đề thống nhất cho cả nước.</p>		<p>tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương để nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong việc quyết định về chế độ tài chính của Quỹ, tại khoản 2 Điều 21 (nay là khoản 2 Điều 20) dự thảo Nghị định quy định: “<i>Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, người lao động) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ</i>”. Quy định này cũng sẽ phù hợp với thực tế tại địa phương trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ chế tài chính của Quỹ phát triển đất theo cơ chế tài chính của Quỹ nhận ủy thác.</p>
	<p>Nhằm đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong việc tham khảo, áp dụng hệ thống pháp luật hiện hành để quy định mô hình hoạt động và cơ chế tài chính của Quỹ, UBND tỉnh đề nghị quy định cụ thể tại Điều 20 và Điều 21, Nghị định như sau: “<i>Việc quản lý thu, chi, quản lý sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện theo mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ</i>” (tức là không giao UBND tỉnh quy định lại mô hình hoạt động của Quỹ).</p>	Thừa Thiên Huế	
	<p>Đề nghị giao các Bộ, ngành trung ương ban hành Thông tư hướng dẫn riêng về chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ.</p>	Hà Giang	
	<p>Tại khoản 1 Điều 22 quy định về chế độ kế toán thì “<i>Quỹ phát triển đất thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách...</i>” là chưa có sự thống nhất. Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, ban hành hướng dẫn về chế độ tài chính, chế độ kế toán phù hợp áp dụng cho Quỹ phát triển đất để thuận lợi trong quá trình thực hiện.</p>	Trà Vinh	<p>Pháp luật hiện hành đã có quy định về chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn (Thông tư số 90/2021/TT-BTC ngày 13/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách).</p>
<p>3. Đất trụ sở của Quỹ phát triển đất thực hiện theo chế độ sử dụng đất áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn theo quy</p>	<p>Đề nghị sửa đổi Khoản 3 Điều 20, Thay từ “<i>Đất, trụ sở</i>” thành “<i>Tài sản</i>”, đồng thời bao quát hơn trong việc thực hiện chế độ sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất.</p>	Quảng Nam, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	<p>Nội dung quy định tại khoản này là quy định về đất trụ sở của Quỹ; còn quy định về quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ tại khoản 2 Điều 20 dự thảo Nghị định.</p>

<p>định của pháp luật đất đai, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 2 Điều này.</p>			
	<p>Đề nghị bổ sung thêm vào Điều 20 những nội dung như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất địa phương phải được kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành. - Kết quả hoạt động của Quỹ phát triển đất địa phương là khoản chênh lệch giữa tổng doanh thu, thu nhập khác và tổng chi phí hợp lý, hợp lệ. Sau khi nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế, phần chênh lệch này được phân phối như sau: +) Bù đắp khoản chênh lệch thu chi âm đến thời điểm quyết toán. +) Trích 30% vào quỹ đầu tư phát triển +) Trích tối đa không quá 03 tháng lương thực hiện của người lao động vào quỹ khen thưởng, phúc lợi; trích tối đa không quá 1,5 tháng lương thực hiện của người quản lý vào quỹ thưởng người quản lý. +) Phần chênh lệch còn lại được tiếp tục bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển để bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất. - Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt báo cáo quyết toán chênh lệch thu chi của Quỹ phát triển đất địa phương. Báo cáo quyết toán chênh lệch thu chi của Quỹ phải kèm theo thuyết minh đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Quỹ theo quy định tại Điều 65 Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). 	Hải Dương	<ul style="list-style-type: none"> - Về đề nghị bổ sung về Báo cáo tài chính năm của Quỹ phải được kiểm toán độc lập: Nội dung này đã được quy định tại khoản 2 Điều 23 dự thảo Nghị định. - Về đề nghị bổ sung kết quả hoạt động của Quỹ và việc trích lập các Quỹ: Dự thảo Nghị định quy định chế độ tài chính do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ (trong đó có quy định về kết quả hoạt động của Quỹ và việc trích lập các Quỹ); theo đó, chính sách tài chính áp dụng theo mô hình tương ứng.
	<p>Đề nghị bổ sung một khoản (khoản 4) tại Điều 20, quy định về kết quả hoạt động của</p>	Ninh Thuận	

	Quỹ Phát triển đất, phân phối kết quả		
Điều 21. Các khoản thu, chi của Quỹ phát triển đất			
<p>1. Các khoản thu gồm:</p> <p>a) Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.</p> <p>b) Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Khoản thu về việc nhận ủy thác quản lý nguồn vốn và hoạt động của quỹ khác quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định này.</p> <p>d) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p><i>"c) Khoản thu về việc nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính khác quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định này"</i>.</p> <p>Lý do: Sửa để đồng bộ với góp ý tại khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định (việc nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính khác - không phải là nhận ủy thác nguồn vốn và hoạt động, sẽ bị hiểu nhầm sang ủy thác nguồn vốn ngân sách cho Quỹ tài chính địa phương)</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
<p>2. Các khoản chi gồm:</p> <p>a) Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p> <p>b) Chi tiền lương, thù lao, tiền thưởng của các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định này. Việc chi cho cán bộ kiêm nhiệm các chức danh của Quỹ phát triển đất (nếu có) được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>c) Các khoản chi khác theo quy định của</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p><i>a) Chi phục vụ hoạt động ứng vốn, thu hồi vốn ứng, chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất (trường hợp giao ủy thác)</i>.</p> <p>Lý do: Sửa để đồng bộ với góp ý tại khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định (việc ủy thác quản lý là ủy thác Quỹ phát triển đất - không phải là nhận ủy thác nguồn vốn và hoạt động, sẽ bị hiểu nhầm sang ủy thác nguồn vốn ngân sách cho Quỹ tài chính địa phương).</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Đây là khoản chi liên quan đến quản lý vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất.
<p>c) Các khoản chi khác theo quy định của</p>	<p>Tại khoản 2 Điều 21: Đề nghị bổ sung khoản d như sau: <i>"d) Chi trả phí ủy thác cho đơn vị nhận ủy thác"</i>.</p> <p>Lý do: Khi giao ủy thác cho đơn vị nhận ủy thác thì phải trả phí ủy thác để đơn vị nhận ủy thác thực hiện nhiệm vụ theo quy định.</p>	Đắk Lắk, Ninh Bình, An Giang, Thanh Hoá, Bạc Liêu, Hoà Bình, Tuyên Quang, Đồng Nai, Quảng Nam, Ninh	<p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo, bổ sung nội dung chi của Quỹ đối với trường hợp Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác (khoản 3 Điều 21);</p> <p>- Các khoản chi còn lại đối với 02 mô hình hoạt động là tương tự nhau.</p>

pháp luật.		Thuận, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	
	Tại điểm 2 Điều 21 đề nghị quy định cụ thể các nội dung chi của Quỹ đối với 02 trường hợp: không ủy thác và ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương quản lý.	Lâm Đồng	
	Đề thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương, đề nghị quy định cụ thể việc chi cho cán bộ kiêm nhiệm các chức danh của Quỹ phát triển đất (nếu có) được thực hiện theo quy định nào.	Lai Châu	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định: “b) Chi tiền lương, các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn, đảm bảo thống nhất với việc áp dụng chế độ tài chính của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định này”.
	Tại điểm b, khoản 2, Điều 21 có quy định: “Việc chi cho cán bộ kiêm nhiệm các chức danh của Quỹ Phát triển đất (nếu có) được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan”. Tuy nhiên, qua rà soát nhận thấy Bộ Lao động Thương binh và Xã hội có văn bản quy định mức chi kiêm nhiệm đối với công ty TNHH MTV do Nhà nước sở hữu 100% vốn (Thông tư số 27/2016/TTBLĐTBXH); chưa thấy văn bản quy định mức chi lương hoặc thù lao kiêm nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Do đó, đề nghị quy định cụ thể đối với trường hợp kiêm nhiệm theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập.	Tây Ninh	
	Tại chương IV đề nghị bổ sung quy định về phân phối chênh lệch thu chi Quỹ phát triển đất và quy định đối với 02 trường hợp: không ủy thác và ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển hoặc Quỹ tài chính khác của địa phương quản lý.	Lâm Đồng	Việc phân phối chênh lệch thu chi và trích lập các quỹ thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự hoặc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

	<p>Đề nghị bỏ khoản 4 Điều 21 dự thảo: <i>"4. Các khoản thu của Quỹ phát triển đất quy định tại khoản 1 Điều này không tính vào vốn hoạt động của Quỹ, các khoản chi của Quỹ quy định tại khoản 2 Điều này không sử dụng từ vốn hoạt động của Quỹ quy định tại Điều 13 Nghị định này."</i></p> <p>Lý do: Đề nghị bỏ khoản này vì áp dụng theo Thông tư số 90/2021/TT-BTC về quỹ tài chính ngoài ngân sách thì chi mua sắm TSCĐ phải lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu, do lợi nhuận sau khi nộp thuế được trích lập các quỹ, các quỹ này có bao gồm quỹ phát triển hoạt động được tính trong tổng nguồn vốn chủ sở hữu. Trường hợp quy định như trên chưa phù hợp so với Thông tư đã quy định và thực tế hoạt động của Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Hoàn thiện dự thảo Nghị định (nay là khoản 5 Điều 21) như sau: <i>"5. Không sử dụng vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất để chi cho các nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này. Chênh lệch thu - chi (nếu có) sau khi trích lập các quỹ theo quy định và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định được bổ sung vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất"</i> .	
	Điều 22. Chế độ kế toán, báo cáo			
<p>2. Hằng năm, Quỹ phát triển đất có trách nhiệm lập báo cáo tài chính năm của Quỹ gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng gửi Bộ Tài chính.</p> <p>Báo cáo tài chính năm của Quỹ phát triển đất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật (trong đó có báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ). Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì trong Báo cáo tài chính năm của Quỹ nhận ủy thác phải tách riêng phần báo cáo về tình hình quản lý, sử</p>	<p>Đề nghị bỏ nội dung sau: <i>"Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì trong Báo cáo tài chính năm của Quỹ nhận ủy thác phải tách riêng phần báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất"</i>.</p> <p>Lý do: Khi nhận ủy thác thì đơn vị nhận ủy thác phải lập báo cáo tài chính của Quỹ phát triển đất riêng, nên không nằm trong báo cáo tài chính của đơn vị nhận ủy thác.</p>	Đắk Lắk, Thanh Hoá Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.	
	<p>Trường hợp Quỹ phát triển đất hoạt động theo mô hình ủy thác thì trong Báo cáo tài chính năm của Quỹ nhận ủy thác phải tách riêng phần báo cáo về tình hình quản lý, sử</p>	Đề nghị chỉnh lý tên Điều 22 để phù hợp với nội dung và tên của Chương IV (Chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán và báo cáo của quỹ phát triển đất)	Bộ Quốc phòng	Giữ như dự thảo Nghị định. Lý do: Chế độ tài chính của quỹ phát triển đất đã được quy định tại Điều 20 dự thảo, còn Điều 22 dự thảo quy định về chế độ kế toán, báo cáo.
	<p>Đề nghị bỏ nội dung: <i>"...trong đó có báo cáo tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động"</i>. Vì kiểm toán độc lập tiến hành kiểm tra, đưa ra ý</p>		Phú Yên	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

<p>dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p>	<p>kiến về báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán và các công việc kiểm toán khác theo hợp đồng kiểm toán. Thay vào đó, quy định báo cáo tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động là một nội dung riêng Quỹ phải thực hiện định kỳ hoặc khi có yêu cầu phải báo 6 cáo của cấp thẩm quyền</p>		
<p>Điều 23. Giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất</p>			
<p>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất. 2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p>	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung quy định hướng dẫn rõ hơn về nội dung, chỉ tiêu giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất đảm bảo thống nhất trong toàn quốc, để thực hiện và đảm bảo yêu cầu thực chất.</p>	<p>Quảng Bình, Lào Cai, Quỹ đầu tư phát triển Quảng Nam</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định, đưa nội dung này vào nội dung quy định về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (điểm d khoản 2 Điều 26) như sau: <i>Giám sát việc chấp hành pháp luật của Quỹ phát triển đất.</i></p>
	<p>Đề nghị Bộ Tài chính xem xét bỏ vì trùng với nhiệm vụ của Ban Kiểm soát và đề nghị quy định Ban Kiểm soát quy định tại Điều 10 có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất.</p>	<p>Bình Thuận</p>	
	<p>Đề chủ động của địa phương, đề nghị chỉ quy định UBND tỉnh tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của quỹ hàng năm (hoặc 6 tháng) trên cơ sở báo cáo của Hội đồng quản lý quỹ, ban kiểm soát quỹ; hoặc UBND tỉnh tổ chức giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của quỹ, đồng thời quy định cụ thể việc giám sát, các chỉ tiêu giám sát, đánh giá...</p>	<p>Thái Nguyên</p>	
	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung 02 khoản vào dự thảo Nghị định: "2. Nội dung giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của Quỹ theo các chỉ tiêu gồm: a) Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	

		<p><i>đất.</i></p> <p><i>b) Tình hình nguồn vốn hoạt động của Quỹ.</i></p> <p><i>c) Tình hình sử dụng vốn ứng từ Quỹ và hoàn trả vốn ứng cho Quỹ.</i></p> <p><i>3. Khi đánh giá các chỉ tiêu quy định tại khoản 2 Điều này được xem xét loại trừ các yếu tố tác động</i></p> <p><i>a) Do thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh và các nguyên nhân bất khả kháng khác;</i></p> <p><i>b) Do Nhà nước điều chỉnh chính sách hoặc chịu sự tác động, biến động thị trường do yếu tố khách quan tại điểm a khoản này”</i></p>		
		<p>Đề nghị bổ sung thêm chỉ tiêu đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm, Quỹ phát triển đất địa phương đánh giá hiệu quả hoạt động theo các chỉ tiêu: + Chỉ tiêu 1: Doanh thu và thu nhập khác. + Chỉ tiêu 2: Chênh lệch thu – chi và tỷ suất chênh lệch thu – chi trên vốn chủ sở hữu + Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ các khoản nợ phải thu khó đòi trên tổng số vốn đầu tư + Chỉ tiêu 4: Chấp hành pháp luật về sử dụng vốn, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quy định về chế độ báo cáo tài chính và báo cáo để thực hiện giám sát tài chính. - Các chỉ tiêu đánh giá hoạt động của Quỹ được xác định và tính toán trên cơ sở báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán và các báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật. - Đánh giá hiệu quả hoạt động của người quản lý của Quỹ phát triển đất địa phương theo các tiêu chí sau: + Kết quả việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao. + Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất địa phương. + Việc chấp hành pháp luật; việc thực hiện 	Hải Dương	

	Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế hoạt động Quỹ.		
	Đề nghị gộp Chương V vào Chương IV. Lý do: Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất liên quan đến chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán trong năm nên đưa nội dung giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động vào Chương IV là phù hợp.	Hải Dương	Hoàn thiện dự thảo Nghị định, đưa nội dung này vào nội dung quy định về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (điểm d khoản 2 Điều 26) như sau: <i>Giám sát việc chấp hành pháp luật của Quỹ phát triển đất.</i>
<p>Điều 24. Giải thể Quỹ phát triển đất</p> <p>1. Quỹ phát triển đất bị giải thể khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Quỹ phát triển đất hoạt động không hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ trong 02 năm liên tiếp theo đánh giá của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 23 Nghị định này.</p> <p>b) Không cần thiết phải duy trì Quỹ phát triển đất theo đánh giá của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>a) Quỹ phát triển đất được đánh giá hoạt động không hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ trong 03 năm liên tiếp theo đánh giá của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 23 Nghị định này.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỳ kế hoạch ngân sách trong luật Ngân sách là 3 năm; do vậy khi đánh giá hiệu quả quỹ tài chính ngoài ngân sách đề cùng với kỳ kế hoạch ngân sách tối thiểu là 3 năm (Quỹ Đầu tư phát triển địa phương là 05 năm liên tiếp; Quỹ hỗ trợ nông dân là 05 năm liên tiếp....). - Đối với các đơn vị sự nghiệp đã hoạt động ổn định thì thời gian để đánh giá hiệu quả hoạt động khi xem xét giải thể theo quy định cũng là 03 năm (điểm c khoản 3 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP) 	Cần Thơ, Bến Tre, Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Đề nghị quy định rõ thẩm quyền và trình tự, hồ sơ, thủ tục giải thể Quỹ.	Hà Tĩnh	
	Theo quy định tại Điều 114 của Luật Đất đai năm 2024 thì việc duy trì Quỹ phát triển đất là bắt buộc. Do đó, đề nghị xem xét bỏ quy định “Giải thể Quỹ phát triển đất” tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Về nguyên tắc, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được thành lập, hoạt động, sắp xếp, giải thể theo quy định của pháp luật (Ví dụ: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ hỗ trợ nông dân...); việc quyết định giải thể Quỹ của cơ quan, người có thẩm quyền trên cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động. Theo đó, tại dự thảo quy định “Giải thể Quỹ phát triển đất”

			để bao quát các trường hợp có thể phát sinh trong thực tế, phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành trung ương Đảng khoá XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (trong đó có nội dung: <i>giải thể hoặc sắp xếp lại các tổ chức hoạt động không hiệu quả</i>).
	Điều 25. Xử lý chuyển tiếp		
1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát đối với Quỹ phát triển đất hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành; trường hợp cơ cấu tổ chức, Điều lệ tổ chức và hoạt động, hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất chưa phù hợp với quy định tại Nghị định này thì kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại Nghị định này để	Đề nghị quy định: Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại Nghị định này để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (<i>không phải trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua</i>) để đảm bảo rút gọn thủ tục hành chính cho địa phương.	Quỹ phát triển đất đất Bà Rịa - Vũng Tàu, Quỹ phát triển đất Long An, Phú Yên	Tại Điều 4 dự thảo Nghị định quy định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do UBND cấp tỉnh quyết định (sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua); việc rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ liên quan đến cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của Quỹ, vốn điều lệ, ... (là một trong các nội dung của Điều lệ) nên phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua
báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua. Việc rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ quy định tại khoản này phải hoàn thành trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.	Đề nghị xem xét bổ sung vào khoản 1 Điều 25 quy định về việc UBND cấp tỉnh rà soát điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định thành lập Quỹ cho phù hợp với quy định tại Nghị định.	Bà Rịa - Vũng Tàu	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Trong thời gian chưa hoàn thành việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo hoạt động ứng vốn	Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: " <i>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát đối với Quỹ phát triển đất (kể cả các Quỹ phát triển đất đang hoạt động theo mô hình hỗn hợp) hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành; trường hợp cơ cấu tổ chức, Điều lệ tổ chức và hoạt động, hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất (kể cả các Quỹ phát triển đất đang hoạt động theo mô hình hỗn hợp) chưa phù hợp với quy định tại Nghị</i>	Đắk Lắk	Nội dung ý kiến tham gia đã được thể hiện tại khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định.

<p>và hoàn trả vốn ứng của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Chương III Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p>	<p><i>định này thì kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ theo quy định tại Nghị định này để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua..."</i></p> <p>Lý do: Hiện nay, có một số Quỹ phát triển đất đang hoạt động theo mô hình hỗn hợp (vừa thực hiện nhiệm vụ Quỹ phát triển đất, vừa thực hiện nhiệm vụ quỹ phát triển nhà ở vừa thực hiện nhiệm vụ Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách khác).</p>		
	<p>Đề nghị xem xét chỉ quy định thông qua HĐND tỉnh đối với trường hợp thành lập mới hoặc có thay đổi về mô hình hoạt động (từ bộ máy độc lập sang ủy thác hoặc ngược lại), đối với Quỹ đã thành lập trước đây đang hoạt động không thay đổi mô hình hoạt động thì việc sửa đổi, bổ sung điều lệ cho phù hợp Nghị định này do UBND tỉnh quyết định.</p>	Ninh Bình	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (quy định tại khoản 2 Điều 4).
	<p>Trong thời gian qua, địa phương có phát sinh một số nội dung ứng từ Quỹ phát triển đất để GPMB nhưng không đủ điều kiện để phê duyệt dự án (như ứng vốn để thu hồi đất phục vụ quy hoạch, cảnh quan,... không đủ điều kiện để phê duyệt dự án). Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu quy định cho thu hồi vốn ứng đối với các nội dung ứng vốn không thực hiện được dưới dạng dự án.</p>	Hà Nam	Nội dung ý kiến tham gia đã được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 25 dự thảo Nghị định.
	<p>Tại Điều 25, đề nghị xem xét hướng dẫn cụ thể các trường hợp chuyển tiếp (nguồn vốn hoạt động điều chỉnh thành vốn điều lệ, hoàn trả vốn các dự án đang ứng vốn...).</p>	Lào Cai	Nội dung ý kiến tham gia đã được quy định tại Điều 25 dự thảo Nghị định.

		<p>1. <u>Sau khi Nghị định này có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo rà soát đối với Quỹ phát triển đất hiện có; ...; không phải thực hiện thủ tục thành lập Quỹ theo quy định tại Nghị định này. Việc rà soát, kiện toàn...</u></p> <p>Lý do: Việc tổ chức sắp xếp lại Quỹ hiện có (Quỹ đã thành lập trước đây và chưa có quyết định giải thể, được hoạt động độc lập hoặc giao ủy thác hoặc tổ chức sắp xếp lại chưa phù hợp với quy định tại Nghị định này thì các địa phương hoàn thiện thủ tục theo quy định tại Nghị định này, tuy nhiên không phải thực hiện theo trình tự thành lập mới. Nghị định cần nêu rõ điểm này để các địa phương triển khai thực hiện tránh mất thời gian, thủ tục hồ sơ vì hiện đang có 57 Quỹ đã được thành lập và hoạt động trong đó có 27 Quỹ hoạt động độc lập và 30 Quỹ được giao ủy thác, được sắp xếp tổ chức hoặc hoạt động hỗn hợp cùng các quỹ tài chính khác của địa phương (tại dự thảo tờ trình của Cục Công sản - Bộ Tài chính tổng hợp).</p>	<p>Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
		<p>Đề nghị có quy định chuyển tiếp về xử lý nguồn vốn hiện tại của Quỹ phát triển đất (Chuyển tiếp thành vốn Điều lệ của Quỹ sau khi kiện toàn, hay thu hồi về ngân sách và cấp lại vốn điều lệ)</p>	<p>Sơn La</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định; theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo rà soát Quỹ hiện có để kiện toàn tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (trong đó có vốn điều lệ).</p>
		<p>Quy định về xử lý chuyển tiếp, đề nghị bổ sung quy định mốc thời gian tối đa về thời hạn thành lập, tổ chức bộ máy, xây dựng Điều lệ hoạt động sau khi Nghị định có hiệu lực thi hành đối với địa phương chưa thành lập Quỹ.</p>	<p>Khánh Hòa</p>	<p>Nội dung về thẩm quyền, trình tự, thủ tục thành lập Quỹ được quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị định; theo đó việc thành lập mới Quỹ căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, không thuộc trường hợp bắt buộc.</p>
<p>Điều 26. Hiệu lực thi hành và trách</p>				

nhiệm thi hành			
	Đề nghị bổ sung thêm 01 Điều "Trách nhiệm tổ chức thực hiện".	Điện Biên, Thái Nguyên	Tiếp thu, bổ sung thêm 01 Điều (Điều 26. Trách nhiệm thi hành) vào dự thảo Nghị định.
	<p>Đề nghị bổ sung Điều 26. Trách nhiệm thi hành:</p> <p>1. Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị định này.</p> <p>2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:</p> <p>a) Thông qua chủ trương thành lập, giải thể Quỹ theo quy định tại Nghị định này;</p> <p>b) Thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh</p> <p>c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:</p> <p>a) Xây dựng đề án thành lập, cơ cấu lại, giải thể trình Hội đồng nhân dân thông qua;</p> <p>b) Quyết định việc thành lập, cơ cấu lại, giải thể; Quyết định mô hình tổ chức, số lượng thành viên Hội đồng quản lý Quỹ</p> <p>c) Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Điều lệ về tổ chức, hoạt động của Quỹ ...</p> <p>d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức vốn điều lệ cấp cho Quỹ cho phù hợp.</p> <p>đ) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá tổ chức hoạt động của Quỹ.</p> <p>e) Báo cáo Bộ Tài chính tình hình tổ chức, hoạt động định kỳ hàng năm; thời hạn gửi báo cáo trước ngày 31 tháng 3 của năm sau.</p> <p>đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác quy định tại Nghị định này.</p> <p>Lý do: Vận dụng các Quỹ tài chính đã được thành lập và đề hướng dẫn chung cho các địa phương triển khai Nghị định sau khi ban hành được đồng bộ và nhanh, hiệu quả.</p>	Quỹ đầu tư phát triển TP Hà Nội	